

**CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN MỞ VÀ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN TIỀN GỬI CỦA  
KHÁCH HÀNG LÀ CÁ NHÂN**

**TẠI NGÂN HÀNG SINOPAC-CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
**GENERAL TERMS AND CONDITIONS CUM AGREEMENT OF OPENING AND USING**  
**ACCOUNTS OPENED AT BANK SINOPAC – HO CHI MINH CITY BRANCH**  
**– APPLIED FOR INDIVIDUAL ACCOUNT HOLDER**

Bản Điều khoản và Điều kiện mở và sử dụng tài khoản tiền gửi của khách hàng là cá nhân tại Ngân hàng SinoPac – Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh (gọi tắt là “**Bản Điều khoản và Điều kiện này**”) dưới đây áp dụng cho các Tài khoản tiền gửi của Khách Hàng là cá nhân được mở tại Ngân hàng SinoPac - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh (“BSP”). Trừ trường hợp Bản Điều khoản và Điều kiện này có yêu cầu khác, Bản Điều khoản và Điều kiện này sẽ được áp dụng với tất cả các loại **tài khoản tiền gửi** của Khách Hàng mở tại Ngân hàng SinoPac – Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh.

*The following General Terms and Conditions Cum Agreement of Opening and Using Accounts opened at Bank SinoPac Ho Chi Minh City Branch – applied for Individual Account Holder (herein after “The Terms and Conditions”) is applied to all accounts of individual customer opened with Bank SinoPac, Ho Chi Minh City Branch (“BSP”). Unless the context otherwise requires, the Terms and Conditions shall be deemed to be incorporated into all accounts opened at BSP.*

**1. CÁC ĐỊNH NGHĨA**

**DEFINITIONS**

1.1. Trong Bản Điều khoản và Điều kiện này, trừ trường hợp có quy định khác, những từ ngữ dưới đây có nghĩa như sau:

*In the Terms and Conditions, unless the context otherwise requires, the following expressions shall have the following meanings:*

- (i) **"Tài Khoản"** có nghĩa là bất kỳ tài khoản tiền gửi nào theo các hình thức được pháp luật quy định, được Khách Hàng mở và duy trì tại BSP;  
*"Account" and "Accounts" means any bank account means any account opened and maintained at BSP;*
- (ii) **"Khách Hàng"** có nghĩa là một hoặc nhiều cá nhân đề nghị BSP mở Tài Khoản đồng ý thực hiện theo quy định tại Bản Điều kiện và Điều khoản này cũng như tất cả các Quy định của BSP và quy định pháp luật. Trong trường hợp Tài Khoản chung, tất cả các chủ Tài Khoản chung đều là Khách Hàng của BSP.  
*"Customer" means one or more than one persons who has agreed to open, establish and maintain an Account in pursuant to the General Terms and Conditions, regulations set out by BSP, and all applicable laws or any other requirement reasonably specified by BSP. In case of Joint Account, all Joint Account Holders are Customer of BSP.*
- (iii) **"BSP"** có nghĩa là Ngân hàng SinoPac - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh và bao gồm cả những Người Kế Thừa của Ngân hàng SinoPac - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh;

*"BSP" means Bank SinoPac, Ho Chi Minh City Branch, Vietnam which expression shall include its successors and assigns.*

- (iv) **"Thành viên của Tập đoàn Sinopac"** có nghĩa là BSP, Ngân hàng SinoPac (Bank SinoPac Co. LTD), Tập Đoàn Sinopac (SinoPac Holdings), bất kỳ công ty con, chi nhánh nào của Bank SinoPac Co. LTD hoặc của SinoPac Holdings và tất cả các công ty liên kết của Bank SinoPac Co. LTD;

*"Bank Group Member" means BSP, its ultimate holding company, Sinopac Holdings Taiwan, Bank Sinopac Co. LTD, any subsidiary and affiliate of its ultimate holding company or of Sinopac Holdings Taiwan or of Bank Sinopac Taiwan and all associated companies;*

- (v) **"Đại Diện Có Thẩm Quyền"** có nghĩa là người đại diện theo pháp luật hoặc đại diện theo ủy quyền hợp pháp của Khách Hàng và được BSP chấp nhận để người này thay mặt Khách Hàng đưa ra chỉ thị cho BSP, hoặc đại diện cho Khách Hàng thực hiện các giao dịch liên quan đến hoặc của bất kỳ Tài Khoản nào;

*"Authorised Signatory(ies)" refers to legal representative or any person(s) authorised and designated whose signatures has been registered by the Customer with BSP who is authorised to give Instructions and/or otherwise conduct banking activities on the Customer's behalf.*

- (vi) **"Dịch Vụ"**: có nghĩa là tất cả dịch vụ hiện tại hay tương lai được BSP hoặc Thành viên của Tập đoàn BSP cung cấp trực tiếp hoặc gián tiếp, bao gồm nhưng không giới hạn bởi (i) việc mở, duy trì, sử dụng và đóng các Tài Khoản và các dịch vụ liên quan đến tài khoản tiền gửi, (ii) cấp tín dụng thông qua Tài Khoản và (iii) các dịch vụ thanh toán, dịch vụ ngân hàng khác liên quan đến dịch vụ thanh toán cho Khách Hàng.

*"Services" means, services provided by BSP or Bank Group Member directly or indirectly, including but not limited to the (i) opening, maintenance and closing of the Customer's bank accounts, account related services (ii) the provision of credit facilities and other banking products and services to the Customer, and (iii) other payment services or products relevant to payment services provided to the Customer.*

- (vii) **"Khoản Tín Dụng"** có nghĩa là bất kỳ một khoản cấp tín dụng nào của BSP được giải ngân cho Khách Hàng thông qua Tài Khoản. Các nội dung liên quan đến điều khoản và điều kiện cấp tín dụng cho Khách Hàng được quy định và xác định theo các thỏa thuận bằng văn bản khác được ký kết giữa BSP và Khách Hàng.

*"Facility" or "Facilities" means credit, banking and other facilities BSP may provide to Customer account in the broadest senses. Customer facilities shall be governed by terms and conditions, provisions and other agreements between Customer and BSP.*

- (viii) **"Sao Kê Tài Khoản"** là văn bản xác nhận của BSP, được lập dưới bất kỳ hình thức nào bằng văn bản hoặc dữ liệu điện tử, ghi nhận các phát sinh ghi Có và/hoặc ghi Nợ trên Tài Khoản trong một khoảng thời gian nhất định theo chỉ định của người yêu cầu lập Sao Kê Tài Khoản.

*“Account Statement” means the statement/confirmation of account issued by BSP, in hard copies or electronic data, recorded Debit/Credit transactions in the account, at any intervals as instructed by customer.*

- (ix) **"Ngày Giao Dịch"** có nghĩa là bất kỳ ngày nào BSP mở cửa giao dịch ở Việt Nam. Trường hợp giao dịch thanh toán được thực hiện bằng đồng tiền không phải là đồng Việt Nam (“VND”) thì ngày giao dịch là vào ngày mà tại trung tâm chính giao dịch đồng tiền đó có mở cửa giao dịch;

*“Business Day” means any day on which BSP is open for business in Vietnam and, if payment in a currency other than VND is involved, in the principal centre for that currency, are open for business.*

- (x) **“Giờ Giao Dịch”** là thời gian BSP thực hiện giao dịch với Khách Hàng trong Ngày Giao Dịch. Giờ giao dịch do BSP quy định và được thông báo cho Khách Hàng trong từng thời kỳ. Giờ Giao Dịch có thể được BSP kéo dài hoặc điều chỉnh theo yêu cầu công việc. Bản thông báo niêm yết công khai tại các điểm giao dịch của BSP sẽ được xem là thông báo bằng văn bản của BSP về việc thay đổi đó. Tất cả các giao dịch thực hiện trong khung giờ được kéo dài hoặc điều chỉnh sẽ được xem là đã được giao dịch trong Giờ Giao Dịch thông thường trong quá trình hoạt động kinh doanh thông thường của BSP;

*“Business Hours” means banking business hours on which BSP is open for business in Business Day. Business hours shall be decided by BSP and updated by the time. The business hours of BSP may be extended or otherwise revised by BSP in accordance with its business requirements. A notice posted in its branch offices shall constitute written notice to the Customer of such change. All business transacted within the extended or revised period shall be considered as having been transacted during normal business hours in the ordinary course business.*

- (xi) **“Quy định của BSP”** là toàn bộ các quy định tại từng thời điểm của BSP ban hành hoặc áp dụng cho từng loại giao dịch hoặc Dịch Vụ đối với bất kỳ Tài Khoản nào của Khách Hàng và được BSP công bố/ thông báo theo các hình thức, phương tiện được quy định tại Bản Điều khoản và Điều kiện này.

*“Regulations of BSP” consists of all relevant regulations set out by BSP from time to time applied for each type of transactions or services on the Customer’s account which is announced/notified as communication channel in accordance with this Terms and Conditions.*

- (xii) **“Người Kế Thừa”** là từ đại diện bao gồm bất kỳ cá nhân hoặc pháp nhân nào là bên kế thừa, bên được ủy quyền và bên nhận chuyển nhượng tất cả quyền và nghĩa vụ của bất kỳ cá nhân/pháp nhân nào khác là bên ủy quyền, bên chuyển nhượng hoặc bên có quyền và nghĩa vụ được chuyển giao;

*“Successor” is a representative of any individual or entity who is the successor, authorized persons, assignor and assignee of all rights and obligations of any other person / authorization, transferor or transferor.*

(xiii) **"Việt Nam"** có nghĩa là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

*"Vietnam" means the Socialist Republic of Vietnam.*

1.2. Trừ trường hợp có quy định khác:

*Unless the context otherwise requires:*

- a. Những từ ngữ có ngụ ý nói một giới tính sẽ bao gồm cả các giới tính còn lại;  
*words importing one gender include the other genders;*
- b. Những từ ngữ có ngụ ý nói số ít sẽ bao gồm cả số nhiều và ngược lại;  
*words importing the singular shall include the plural and vice versa;*
- c. Tham chiếu đến những văn bản (bao gồm cả Bản Điều khoản và Điều kiện này) bao gồm cả những văn bản như được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế trong từng thời kỳ;  
*references to documents (including these Terms and Conditions) include the same as from time to time amended, supplemented and substituted;*
- d. Khoản và các tiêu đề khác được sử dụng chỉ nhằm mục đích dễ dàng tham khảo và không ảnh hưởng đến cách hiểu và áp dụng nội dung của Bản Điều khoản và Điều kiện này;  
*clause and other headings are for ease of reference only and shall not affect the interpretation of these Terms and Conditions;*
- e. Những từ “quy định của pháp luật” được hiểu là toàn bộ các quy định của pháp luật do Việt Nam ban hành hoặc thừa nhận áp dụng;  
*the word “ laws and regulations” mean all relevant and applicable laws and regulation*
- f. Từ “bao gồm” tương ứng có nghĩa là “bao gồm nhưng không hạn chế”.  
*the word "including" and "includes" mean respectively "including but not limited".*

## **2. MỞ, ĐÓNG, TẠM KHÓA VÀ PHONG TỎA TÀI KHOẢN**

### ***OPENING AND CLOSING; LOCKING AND BLOCKADE OF ACCOUNT(S)***

2.1. Cá nhân mở Tài Khoản phải có hồ sơ pháp lý hợp lệ để nhận diện theo Quy định của BSP và quy định của pháp luật Việt Nam khi mở Tài Khoản. Khách Hàng phải điền đầy đủ và ký vào các mẫu biểu theo yêu cầu của BSP.

Khách Hàng có thể chỉ định Đại Diện Có Thảm Quyền để thực hiện các giao dịch đối với hoặc có liên quan đến hoạt động của bất kỳ Tài Khoản nào và phải cung cấp cho BSP chữ ký mẫu và các thông tin có liên quan khác về Đại Diện Có Thảm Quyền của Khách Hàng theo yêu cầu của BSP.

*Prior to the opening of an Account, Customer must present the legal identification in accordance with Regulations of BSP and applicable laws and regulations. The Customer shall*

*complete and sign forms, mandates and specimen signature(s) cards as may be prescribed by BSP from time to time.*

*Customer shall assign the Legal Representative or authorized persons for the direction of the Accounts and carrying out any transactions with BSP and provide the specimen signature cards and relevant information as may be prescribed by BSP.*

- 2.2. Các Khoản Tín Dụng trong bất kỳ Tài Khoản nào do Khách Hàng mở sẽ không được rút cho đến khi BSP nhận được tất cả những hồ sơ cần thiết với hình thức và nội dung theo đúng theo thỏa thuận giữa BSP và Khách Hàng tại các văn bản về cấp tín dụng đối với Khoản Tín Dụng đó.

*The facilities under any account opened by the Customer will not be available until BSP receives, in form and content satisfactory to BSP, all necessary documentation required by BSP.*

- 2.3. BSP có quyền, trong từng thời kỳ và khi xét thấy cần thiết, quy định:

*BSP shall be entitled from time to time at its discretion to prescribe:-*

- a. Các giấy tờ để mở và sử dụng Tài Khoản phù hợp với yêu cầu quản lý của BSP;  
*Account Opening Application and other supporting documents in accordance with Bank management requirements;*
- b. Số tiền hoặc số dư tối đa và tối thiểu phải được duy trì trong Tài Khoản tại thời điểm mở và trong quá trình duy trì hoạt động của Tài Khoản;  
*Maximum and minimum amounts or balances that must be credited to Accounts at the time of opening and during the maintenance and operation of Accounts;*
- c. Loại tiền tệ có thể được Tài Khoản ghi nhận và phương pháp thanh toán chuyển đến và chuyển đi qua Tài Khoản mặc dù đã được quy định trong bản Điều khoản và Điều kiện này;  
*The currencies in which Accounts may be denominated and, notwithstanding; any provision of these Terms and Conditions, the methods of payment into and out of such Accounts;*
- d. Các kỳ hạn áp dụng đối với Tài Khoản tiền gửi có kỳ hạn;  
*The available periods applied for time deposit accounts.*
- e. Các mức lãi suất, các loại phí áp dụng đối với Tài Khoản.  
*The available interest rate applied for Accounts.*

- 2.4. Nếu Tài Khoản của Khách Hàng có số dư dưới mức tối thiểu theo Quy định của BSP tùy từng thời điểm thì BSP có thể chuyển khoản từ bất kỳ Tài Khoản nào khác của Khách Hàng để khôi phục số dư tối thiểu đó. BSP có thể yêu cầu Khách Hàng thanh toán cho BSP, trên cơ sở định kỳ, một khoản phí quản lý theo Quy định của BSP để duy trì Tài Khoản hoặc Dịch Vụ cung cấp cho Khách Hàng có Tài Khoản có số dư thấp hơn mức tối thiểu theo Quy định của BSP.

*BSP may at its discretion require the Customer to maintain a minimum balance in certain accounts. If the Customer has an account which has a balance below the minimum balance*

*required by BSP, BSP may transfer an amount from any of the Customer's other accounts in order to restore that minimum balance. BSP may also require the Customer to pay to BSP, periodically, an administration fee of an amount BSP considers appropriate for the maintenance at an account or other service which has a balance below the minimum amount required by BSP.*

2.5. BSP thực hiện đóng Tài Khoản của Khách Hàng trong các trường hợp sau:

*BSP shall close the customer's payment account in following cases:*

- a. Có văn bản yêu cầu đóng Tài Khoản của Khách Hàng và Khách Hàng đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ liên quan đến Tài Khoản;

*A written request for close of the current account is submitted by the account holder, who has fulfilled obligations relating to the current account;*

- b. Khách hàng chết, bị tuyên bố là đã chết, bị mất tích hoặc mất năng lực hành vi dân sự;

*If any Joint Account Holder being individual dies or is insane or otherwise legally incompetent to operate the Joint Account;*

- c. Khách Hàng vi phạm cam kết hoặc các thỏa thuận tại Bản Điều khoản và Điều kiện này và các văn bản khác có liên quan được ký kết với BSP;

*The account holder breaks the commitment or agreements at the contract of opening and use of payment account signed with the payment service supplier;*

- d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

*Other cases as provided for by the laws.*

2.6. Nếu bất kỳ Tài Khoản nào (i) không được kích hoạt/ thực hiện giao dịch hoặc duy trì hoạt động theo đúng cam kết; hoặc (ii) có số dư bằng 0 và không hoạt động trong vòng 01 năm hoặc trong một thời gian lâu hơn theo Quy định của BSP thì BSP có quyền đóng Tài Khoản đó và thông báo cho Khách Hàng trong vòng 30 ngày sau khi đóng Tài Khoản. Trong trường hợp không có hoạt động/giao dịch nào diễn ra trên Tài Khoản trong vòng 01 năm, BSP có thể tạm khóa Tài Khoản vì lý do an toàn và để bảo vệ lợi ích của Khách Hàng. BSP có quyền khấu trừ từ Tài Khoản tất cả các khoản phí và chi phí cho việc đóng và tạm khóa Tài Khoản nêu trên.

*If, any Account (i) is not activated or has not been satisfactorily operated or maintained or (ii) has a nil balance and has been inactive for 01 year or an extended period of time, BSP shall close that Account and notice to the customer within 30 days from the day of account closure.*

*In the event there is no activity/transaction on an Account for 1 year period, BSP may, for security reasons and to protect the interests of the Customer, suspend the operation of the Account. BSP shall be entitled to deduct all charges and expenses from the account for such closure and suspension of operations.*

2.7. Sau khi đóng Tài Khoản, BSP sẽ thông báo cho Khách Hàng hoặc Người Kế Thừa của Khách Hàng biết trong các trường hợp theo quy định pháp luật.

*BSP shall notify Customer and its successors on that the Account has been closed in accordance with the laws.*

2.8. Số dư còn lại sau khi đóng Tài Khoản được xử lý như sau:

*The remaining balance after the payment account is closed shall be treated as follows:*

a. Chi trả theo yêu cầu của Khách Hàng; hoặc Người Kế Thừa trong trường hợp Khách Hàng chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật;

*Making payment as requested by the Customer or the inheritor, inheritor's representative in case of the termination of operation in accordance with laws and regulations;*

b. Chi trả theo quyết định của tòa án;

*Making payment under the decision of the court;*

c. Xử lý theo quy định của pháp luật đối với trường hợp Người Kế Thừa hợp pháp số dư trên Tài Khoản đã được thông báo mà không đến nhận; hoặc theo thỏa thuận trước bằng văn bản với Khách Hàng phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

*The payment service supplier shall handle in accordance with applicable laws and regulations in the event where the legal beneficiary to the balance on the account has already been notified but failed to come up to receive or as per a prior written agreement with the account holder in conformity with applicable laws and regulations.*

2.9. Sau khi đóng Tài Khoản, Khách Hàng muốn sử dụng Tài Khoản phải làm thủ tục mở mới Tài Khoản.

*After closing the payment account, if the customer has a demand for using the payment account, he shall be required to open a new account.*

2.10. Ngoại trừ quy định tại Điều 2.4 trên đây, BSP có thể tạm khóa hoặc phong tỏa bất kỳ Tài Khoản nào của Khách Hàng theo quy định tại Điều 2.11 và Điều 2.12 vào bất kỳ thời điểm nào và không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào và cũng không phải giải thích lý do trước khi thực hiện. BSP sẽ thông báo cho Khách Hàng sau khi thực hiện quyền hạn của mình theo quy định tại Bản Điều khoản và Điều kiện này.

*Notwithstanding Clause 2.4, BSP may, at any time without liability and disclosing any reason, suspend the operation of, or block, any Account of the Customer subject to the provisions of Clause 2.10 and Clause 2.11. BSP shall notify the Customer after exercising its rights under this Terms and Conditions.*

2.11. Tạm khóa và ngừng tạm khóa Tài Khoản:

*Suspension of account and termination of suspension of account:*

(i) BSP thực hiện tạm khóa Tài Khoản của Khách Hàng (tạm dừng giao dịch) một phần hoặc toàn bộ số tiền trên Tài Khoản trong các trường hợp sau đây: (i) khi có văn bản yêu cầu của Khách Hàng; (ii) khi phát hiện có dấu hiệu gian lận, vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động thanh toán; (iii) theo thỏa thuận trước bằng văn bản giữa Khách Hàng với BSP, trừ trường hợp Khách Hàng chưa hoàn thành nghĩa vụ thanh toán theo quyết định cưỡng chế của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc chưa thanh toán xong các khoản nợ phải trả cho BSP; (iv) các trường hợp khác theo quy định pháp luật.

*BSP reserves the right to suspend in whole or in part any credit sums in the Account in the following cases: (i) Upon valid written Instruction of the Customer or his/her authorised person; (ii) Detection of signs of fraud and violations of laws or regulations; (iii) Upon prior written agreement between the Customer and BSP, excepts except in case the account holder has not completed its payment obligations under the enforcement decisions of authority competent or not to pay off the debts to be paid to BSP;(iv) Other cases as stipulated by the laws.*

- (ii) Việc chấm dứt tạm khóa Tài Khoản và việc xử lý các lệnh thanh toán đi, đến trong thời gian tạm khóa thực hiện theo yêu cầu của Khách Hàng hoặc theo văn bản thỏa thuận giữa Khách Hàng và BSP hoặc theo quy định của pháp luật.

*The suspension of the Account shall terminate and and handling of outward, inward payment orders during the period of suspension of account or upon a written agreement between the Customer and BSP or in accordance with the stipulations of the laws.*

## 2.12. Phong tỏa Tài Khoản

### *Blockage of Account*

- a. BSP thực hiện phong tỏa một phần hoặc toàn bộ số tiền trên Tài Khoản của Khách Hàng trong các trường hợp sau:

*BSP reserves the right to block in whole or in part any credit sums in the Account in the following cases:*

- (i) Có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

*A written request issued by a competent regulator is available in accordance with applicable laws and regulations;*

- (ii) BSP phát hiện thấy có nhầm lẫn, sai sót khi ghi Có nhầm vào Tài Khoản của Khách Hàng hoặc theo yêu cầu hoàn trả lại tiền của tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán chuyển tiền do có nhầm lẫn, sai sót so với lệnh thanh toán của người chuyển tiền. Số tiền bị phong tỏa trên Tài Khoản không vượt quá số tiền bị nhầm lẫn, sai sót;

*The payment service supplier finds out that there is some mistakes or errors in Crediting to the customer's current account or a request for refunding an amount of money is sent from the payment service provider that has remitted such amount due to mistakes or errors in comparison with the payment order of the remitter; the amount being frozen on the current account may not exceed the mistaken amount;*

- (iii) Có thông báo bằng văn bản của một trong các Chủ Tài Khoản về việc phát sinh tranh chấp về Tài Khoản chung giữa các Chủ Tài Khoản chung;



*A written notice is serviced by one of the account holders informing that there is/are dispute arised among the holders of the Joint Account;*

- (iv) Các trường hợp khác theo quy định pháp luật.

*Other cases as provided for by the laws.*

- b. Ngay sau khi phong tỏa Tài Khoản, BSP phải thông báo (bằng văn bản hoặc theo hình thức thông báo đã thỏa thuận tại Bản Điều khoản và Điều kiện này) cho Khách Hàng của Khách Hàng biết về lý do và phạm vi phong tỏa Tài Khoản; số tiền bị phong tỏa trên Tài Khoản phải được bảo toàn và kiểm soát chặt chẽ theo nội dung phong tỏa. Trường hợp Tài Khoản bị phong tỏa một phần thì số tiền không bị phong tỏa vẫn được sử dụng bình thường.

*Immediately after blockage of the current account, BSP shall send a notice (in writing or by another method agreed upon in the agreement on opening and maintenance of current account between BSP and the applicant) to the account holder (or his guardian, legal representative) of the reason and scope of freezing the current account, frozen amount on the current account must be kept intact and closely monitored as per the details of blockage. In case where the account is partially frozen, the other part of the account may still be used as usual.*

- c. BSP chấm dứt phong tỏa Tài Khoản khi có một trong các điều kiện sau:

*BSP shall end the blockage of payment account when one of following conditions is satisfied:*

- (i) Kết thúc thời hạn phong tỏa;

*The term of blockage expires;*

- (ii) Có văn bản yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền về việc chấm dứt phong tỏa tài khoản thanh toán;

*A written request for ending the blockage of payment account is issued by the competent regulator;*

- (iii) BSP đã xử lý xong sai sót, nhầm lẫn về chuyển tiền;

*BSP has finished handling the mistake, error in remittance;*

- (iv) Có thông báo bằng văn bản của tất cả các chủ Tài Khoản chung về việc tranh chấp về Tài Khoản chung giữa các chủ Tài Khoản chung đã được giải quyết.

*A written notice made by all the holders of the Joint Account informing that the dispute of the Joint Account among the holders has been solved.*

### **3. ỦY QUYỀN SỬ DỤNG TÀI KHOẢN**

#### ***AUTHORIZATION IN USE OF PAYMENT ACCOUNT***

- 3.1. Khách Hàng có thể ủy quyền một phần hoặc toàn bộ quyền của mình cho cá nhân (người) khác sử dụng bất kỳ Tài Khoản nào của mình theo thủ tục và Quy định của BSP. Việc ủy quyền sử

dụng Tài Khoản phải bằng văn bản và thực hiện theo quy định của pháp luật, Quy định của BSP về ủy quyền và phải được BSP chấp thuận. Trong thời hạn ủy quyền, người được ủy quyền có quyền và trách nhiệm trong phạm vi được ủy quyền và không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.

*Customer reserves a right to authorize another person in whole or a part of using the customer's account. The authorization of using account must be in written form in accordance with regulations set out by BSP and applicable law and accepted by BSP. During the authorization period, authorized persons have the rights and responsibilities within the authorization scopes and are not allowed to reauthorize to another third parties.*

- 3.2. Để ủy quyền hoặc thay đổi người được ủy quyền, thay đổi đăng ký chữ ký của người được ủy quyền trong việc sử dụng Tài Khoản, Khách Hàng phải gửi cho BSP văn bản ủy quyền kèm bảng đăng ký thông tin, mẫu chữ ký và chứng từ nhận diện Khách Hàng theo Quy định của BSP.

*To make the authorization of using account validate, to change the authorized person or change the authorized person's specimen signature(s) registered, Customer must notified BSP with Authorization letter in writing enclosed with the information registration form and specimen signature(s) and personal identification card in conformity with BSP's requirement.*

- 3.3. Tất cả những chỉ thị từ Khách Hàng hoặc Đại Diện Có Thẩm Quyền có chữ ký phù hợp với văn bản ủy quyền và/hoặc văn bản khác đang có hiệu lực thi hành điều chỉnh hoạt động của Tài Khoản sẽ là bằng chứng ràng buộc trách nhiệm đối với Khách Hàng. BSP có quyền dựa vào các chỉ thị được ký nhân danh Khách Hàng hoặc Đại Diện Có Thẩm Quyền sử dụng chữ ký phù hợp với mẫu trong văn bản ủy quyền và/hoặc văn bản khác hiện hành mà không có trách nhiệm với bất kỳ tổn thất hay thiệt hại nào cho hành động đó.

*Any instruction from the Customer bearing signature(s) confirming to those in the mandate and/or such other documents for the time being in effect governing the operation of an Account shall be binding on the Customer. BSP shall be entitled to rely, and shall not be liable for any loss or damage if acting, on instructions signed by or on behalf of the Customer using signature(s) conforming to those in the then current mandate and/or such other documents.*

- 3.4. BSP có quyền từ chối hành động theo bất kỳ chỉ thị nào có chữ ký mà theo quan điểm hợp lý của BSP, không phù hợp với mẫu trong văn bản ủy quyền và/hoặc văn bản khác đang có hiệu lực do Khách Hàng đã ký kết và/hoặc đăng ký với Ngân Hàng.

*BSP shall be entitled to refuse to act upon any instruction bearing signature(s) which, in its reasonable opinion, is not conformity with those in the mandate and/or such other documents for the time being in effect.*

- 3.5. Khách Hàng đồng ý rằng BSP không phải bồi thường và Khách Hàng phải bồi thường cho BSP nếu có bất kỳ tổn thất, thiệt hại với bất kỳ tính chất nào có thể phát sinh do hành động vi phạm, khinh suất, gian lận của Đại Diện Có Thẩm Quyền của Khách Hàng.

*The Customer agrees to keep BSP harmless from and will indemnify BSP for any loss, damages of whatever nature that may arise due to the default, negligence, fraud of the Authorized Representative.*

#### **4. THAY ĐỔI THÔNG TIN KHÁCH HÀNG** **CHANGE OF CUSTOMER INFORMATION**

- 4.1. Khách Hàng phải thông báo ngay bằng văn bản cho BSP khi có bất kỳ sự thay đổi nào về tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, Đại Diện Có Thẩm Quyền, thông tin các cá nhân được Khách Hàng đăng ký mở và sử dụng Tài Khoản và bất kỳ thông tin nào khác liên quan đến Khách Hàng hoặc Tài Khoản của Khách Hàng. Những thay đổi này sẽ không có hiệu lực cho đến khi được nhập vào cơ sở dữ liệu của BSP.

*The Customer shall immediately notify BSP in writing of any change in the Customer's personal particulars, address, telephone or facsimile number, legal representative and any other details relating to the Customer or its Account(s). Such changes shall not be effective until duly entered in BSP's records.*

- 4.2. Trường hợp muốn thay đổi chữ ký mẫu, Khách Hàng phải điền vào mẫu do BSP cung cấp, đăng ký mẫu chữ ký mới có ghi rõ ngày hiệu lực của chữ ký và cung cấp tài liệu chứng minh cho việc thay đổi đó là hợp lệ và hợp pháp. Chữ ký mẫu mới sẽ không được sử dụng nếu Khách Hàng không hoàn thành thủ tục đăng ký thay đổi theo quy định tại Điều này.

*In case of change of specimen signatures, the Customer must fill in a form provided for this purpose by the BSP using the same signature(s) which at the time appears in BSP's file and submitting new specimen signature(s), indicating the date from which the new signature(s), will be effective and provide proper documents evidencing such change. No new signature(s), shall be used without the prior proper notice to BSP.*

#### **5. SAO KÊ TÀI KHOẢN VÀ XÁC NHẬN TIỀN GỬI** **STATEMENTS OF ACCOUNT AND CONFIRMATIONS OF DEPOSITS**

- 5.1. BSP sẽ gửi Sao Kê Tài Khoản định kỳ hàng tháng hoặc theo chu kỳ do BSP quyết định trong từng thời kỳ theo địa chỉ mà Khách Hàng đăng ký cuối cùng với BSP. BSP không có nghĩa vụ gửi Sao Kê Tài Khoản nếu Tài Khoản đó không có bút toán nào trong cả tháng kể từ ngày lập Sao Kê Tài Khoản gần nhất. Nếu Khách Hàng không nhận được Sao Kê Tài Khoản trong vòng 14 ngày kể từ khi kết thúc tháng, thì Khách Hàng phải thông báo ngay cho BSP và yêu cầu gửi một bản Sao Kê Tài Khoản khác.

*BSP will send a statement of account for current Accounts, and other Accounts for which BSP issues statements of account to the Customer at its last known address at monthly intervals or at such other intervals as determined by BSP from time to time. BSP shall not be obliged to send a statement of account for a Account if no entry has been made in that Account for the entire month since the date of the last statement. If the Customer fails to receive a statement of*

*account within 14 days after the end of month or interval to which the statement relates, the Customer should notify BSP immediately and request a copy to be sent.*

- 5.2. BSP sẽ cung cấp cho Khách Hàng xác nhận tiền gửi đối với Tài Khoản có kỳ hạn (với tối thiểu các thông tin về ngày mở, ngày đáo hạn, lãi suất tiền gửi và các nội dung khác liên quan) trong vòng 03 Ngày Giao Dịch kể từ khi BSP nhận được đầy đủ số tiền gửi theo thỏa thuận với Khách Hàng.

*BSP shall provided to customer with a confirmation of term deposit (minium information with the opening date, value date, maturity date, applicable interest rate and other relating information) within 03 business days from the date BSP fully received the deposit amount as agreed with Customer.*

- 5.3. Khách Hàng có trách nhiệm đảm bảo nhận được Sao Kê Tài Khoản định kỳ và xác nhận tiền gửi; phải kiểm tra từng Sao Kê Tài Khoản và xác nhận tiền gửi do BSP cung cấp và thực hiện khiếu nại trong thời hạn quy định tại Điều 17 Bản Điều Khoản và Điều kiện này.

*The Customer must examine each statement of account and deposit confirmation and must notify BSP in writing within the period of time pursuant to the Article 17 of The Terms and Conditions.*

## **6. XÁC MINH VÀ THỪA NHẬN CỦA KHÁCH HÀNG ĐỐI VỚI SAO KÊ TÀI KHOẢN** **VERIFICATION AND ACCEPTANCE OF CUSTOMER ON ACCOUNT STATEMENT**

- 6.1. Khách Hàng tiến hành kiểm tra và xác minh đối với từng Sao Kê Tài Khoản, xác nhận tiền gửi và những văn bản khác do BSP cung cấp liên quan đến bất kỳ Tài Khoản hoặc giao dịch được thực hiện liên quan đến Tài Khoản của Khách Hàng.

*The Customer undertakes to examine and verify each and every statement, confirmation and document rendered by BSP in respect of any account or the transactions effected on or for the account of the Customer.*

- 6.2. Nếu trong khoảng thời gian quy định trong văn bản do BSP cung cấp; hoặc trong thời hạn theo Điều 17 của Bản Điều khoản và Điều kiện này mà Khách Hàng không thông báo bằng văn bản cho BSP về bất kỳ sai sót, thiếu sót, mâu thuẫn hoặc sai phạm trong Sao Kê Tài Khoản, xác nhận tiền gửi và văn bản đó thì Khách Hàng sẽ được xem là đã chính thức chấp nhận tất cả các thông tin trong Sao Kê Tài Khoản, xác nhận tiền gửi và văn bản đó là đúng sự thật, chính xác về tất cả các khía cạnh. Sao Kê Tài Khoản, xác nhận tiền gửi và các văn bản đó có con dấu và chữ ký của người đại diện có thẩm quyền của BSP sẽ được xem là chính xác và là bằng chứng cuối cùng cho số dư trên Tài Khoản có liên quan, có giá trị ràng buộc đối với Khách Hàng.

*If within the period of time specified in such statement provided by BSP, or within such period stipulated at Clause 17 of the Terms and Conditions, BSP do not receive any notifications from customer, in writing, of any errors, omissions, discrepancies or irregularities in such statement, confirmation and document, the Customer shall be deemed conclusively to have accepted all the matters contained in such statement, confirmation and document as true and accurate in all respects and shall not dispute particulars of the account or the transactions as stated in such statement, confirmation and document, which shall be conclusive evidence as against the Customer of the contents therein.*

- 6.3. Bất kỳ yêu cầu nào khác hoặc khiếu nại của Khách Hàng sẽ không được BSP chấp nhận, trừ khi Khách Hàng cung cấp các bằng chứng xác đáng theo quy định của pháp luật về các lỗi cố ý của BSP.

*No claim to the contrary by the Customer shall be admissible against BSP unless the Customer provide BSP with legitimate evidence on willful default or gross negligence of BSP.*

## **7. TÀI KHOẢN TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN VÀ KHÔNG KỲ HẠN**

### **TIME DEPOSIT AND DEMAND DEPOSIT ACCOUNTS**

- 7.1. Tiền gửi tại BSP chỉ được thanh toán tại quầy giao dịch của BSP nơi nhận tiền gửi. Nếu không có thỏa thuận khác với BSP, không một điểm giao dịch nào khác của BSP có trách nhiệm thanh toán tiền gửi đó dưới bất kỳ hình thức nào.

*Deposits with BSP are repayable only at the counters of BSP's branch where such deposits were placed. Unless otherwise agreed by BSP, no other branch or office of BSP is responsible in any way for repaying such deposits.*

- 7.2. Tiền gửi dùng để mở Tài Khoản với hình thức tiền gửi có kỳ hạn và/hoặc không kỳ hạn tại BSP sẽ được nộp cho BSP bằng các phương tiện thanh toán, chuyển khoản được BSP chấp nhận và/hoặc Khách Hàng đồng ý cho BSP tự động trích tiền từ các Tài Khoản không kỳ hạn để chuyển vào Tài Khoản có kỳ hạn khi có yêu cầu mở Tài Khoản có kỳ hạn của Khách Hàng.

*Funds used for the opening of a time and/or demand deposit Account with BSP shall be paid to BSP in the manner of payment instrument, remittance accepted by BSP and/or the customer agree for BSP to debit a designated account of the Customer opened at BSP to credit to a time deposit following with the instruction of opening a time deposit account given by the customer.*

- 7.3. Lãi suất áp dụng cho tiền gửi có kỳ hạn do BSP quyết định vào ngày đầu tiên của kỳ hạn tiền gửi cho toàn bộ kỳ hạn tiền gửi. Đối với tiền gửi không kỳ hạn, tiền lãi được cộng dồn trên số dư hàng ngày của tiền gửi, được tính dựa trên số ngày gửi thực tế theo quy định của pháp luật Việt Nam. Tiền lãi phát sinh trên Tài Khoản chỉ bắt đầu được tính trên mỗi món tiền được ghi Có khi chúng được ghi Có theo các phương thức do BSP quy định và được BSP xác nhận phù hợp với quy định pháp luật Việt Nam. *Interest on a time deposit shall be determined by BSP on the first day of Deposit Period for the entire Deposit Period. For demand deposit, interest shall accrue upon the daily balance of deposit, calculated on the basis of the actual number of days elapsed in accordance with the laws and regulations of Vietnam. Interest on the account is calculated on the basic of the amount credited to the customer account in such manner accepted and confirmed by BSP in accordance with the laws and regulations of Vietnam.*

- 7.4. BSP cho phép rút trước hạn toàn bộ tiền gửi có kỳ hạn, tùy theo sự xem xét và quyền quyết định của BSP và phù hợp với chính sách của BSP liên quan đến tiền gửi có kỳ hạn được áp dụng trong từng thời kỳ. Nếu BSP đồng ý việc rút tiền gửi có kỳ hạn trước hạn, trừ trường hợp có thỏa thuận khác, BSP sẽ trả lãi tính đến ngày rút tiền và có thể quy định số tiền rút tối thiểu trên Tài Khoản. BSP áp dụng lãi suất tối đa bằng mức lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất của BSP theo từng đồng tiền trong trường hợp Khách Hàng rút tiền gửi trước hạn.

*Early withdrawal of all or part of the time deposit is permitted at BSP's sole and absolute discretion and in accordance with BSP's policies regarding time deposits in force from time to time. If BSP agrees to allow a withdrawal of the time deposit prior to its maturity, BSP shall, unless otherwise agreed, pay interest up to the date of withdrawal and may impose a minimum amount of withdrawal. In case of early withdrawal, the applicable interest rate is the lowest rate applied for demand deposit in each currency.*

- 7.5. Tiền lãi được thanh toán vào ngày đáo hạn của Tài Khoản có kỳ hạn hoặc vào một thời điểm khác theo thỏa thuận giữa Khách Hàng với BSP. Trường hợp Khách Hàng muốn gia hạn kỳ hạn gửi tiền hoặc rút tiền gốc/tiền lãi của Tài Khoản có kỳ hạn, Khách Hàng phải gửi thông báo cho BSP trước ít nhất hai (02) Ngày Giao Dịch trước ngày đáo hạn hoặc trước ngày dự kiến rút trước hạn. Chỉ thị thanh toán phải được lập theo mẫu được BSP chấp nhận, có chữ ký hợp lệ của Khách Hàng hoặc Đại Diện Có Thẩm Quyền và được lưu trong hồ sơ tại BSP.

Trường hợp không có chỉ thị nào khác vào ngày đáo hạn, BSP sẽ tự động thanh toán toàn bộ số tiền gốc và tiền lãi phát sinh trên Tài Khoản có kỳ hạn vào Tài Khoản không kỳ hạn của Khách Hàng mở tại BSP.

*Interest shall be payable on the maturity date of the time deposit or at such other times as may be agreed by BSP. The Customer shall give BSP at least two (02) Business Days' notice prior to maturity of the time deposit regarding renewal or withdrawal of the time deposit and accrued interest. Settlement instructions in respect of a time deposit at maturity must reach BSP on or before the maturity of the time deposit. The settlement instructions must be in a form acceptable to BSP and duly signed by the Customer or its Authorized Representative(s), using the specimen signature(s) filed with BSP.*

*In the absence of such instructions, BSP may, at its discretion, BSP shall pay the amount constituting the deposit including the principals and interest on the Time Deposit Account to the Demand Deposit Account opened at BSP.*

- 7.6. Thông tin về lãi suất được áp dụng đối với các loại Tài Khoản được cung cấp khi Khách Hàng có yêu cầu hoặc được BSP niêm yết tại quầy giao dịch hoặc công bố tại website chính thức của BSP.

*Details of applicable interest rates are available upon request and displayed at BSP's branch offices or on the official website of BSP.*

- 7.7. BSP không chịu trách nhiệm trước Khách Hàng về bất kỳ sự giảm giá trị của đồng tiền của các loại Tài Khoản của Khách Hàng vào bất kỳ thời điểm nào do hậu quả của chính sách kinh tế, các ảnh hưởng của nền kinh tế và các yếu tố khác. Ngoài những khoản thuế mà BSP phải nộp hoặc trích từ Tài Khoản của Khách Hàng để nộp thay theo quy định của pháp luật liên quan đến các giao dịch về Tài Khoản, BSP không chịu trách nhiệm báo cáo và/hoặc thanh toán bất kỳ khoản thuế nào khác cho Khách Hàng tại Việt Nam và ở bất kỳ quốc gia nào khác.

*BSP shall not be liable to the Customer for any diminution in the value of the monies in any time and/or demand deposit Account brought about by taxes, levies or depreciation in the currency in which the time and/or demand deposit is denominated. Apart from any taxes that*

*BSP is required by applicable law to withhold in connection with a time and/or demand deposit and interest accruing thereon, BSP is also not responsible the reporting and/or payment of any taxes in relation to the Customer in Vietnam and any other country.*

- 7.8. Nếu ngày đáo hạn của Tài Khoản có kỳ hạn rơi vào ngày không phải là Ngày Giao Dịch, thì ngày đáo hạn sẽ được dời sang Ngày Giao Dịch tiếp theo.

*If the maturity date of a Vietnam Dong deposit falls on a day which is not a Business Day, it shall instead fall on the next Business Day.*

## **8. GIAO DỊCH TRÊN TÀI KHOẢN**

### **PAYMENTS INTO/FROM ACCOUNTS**

- 8.1. Các giao dịch trên Tài Khoản sẽ được thực hiện bằng loại tiền tệ được phép giao dịch tại quốc gia phát sinh các giao dịch trên Tài Khoản.

*Unless the customers have other instructions, the payment shall be conducted by the currency of the nation of the payment.*

- 8.2. Trong trường hợp chuyển khoản bằng điện theo thông lệ trong ngành ngân hàng, BSP sẽ tự quyết định dùng ngôn ngữ dễ hiểu hoặc mật mã để chuyển khoản. BSP sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào nếu phát sinh các vấn đề như điện đến trễ, nhầm lẫn, thiếu sót hoặc người nhận điện hiểu sai... trong trường hợp chuyển tiền bằng điện.

*In the case of electric wire transfer, the BSP will decide to use a language or code which is easy to understand to conduct the wire transfer. BSP will not be responsible for losses or damages caused by any problems such as late arrivals, errors, failures, negligence, omissions or misunderstandings for such wire transfers.*

- 8.3. Trước khi BSP nhận được thông báo xác nhận hủy chuyển khoản của các ngân hàng đại lý, các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán liên quan giao dịch thanh toán theo yêu cầu và/hoặc có liên quan đến Khách Hàng và/hoặc Tài Khoản, BSP không có nghĩa vụ hoàn trả bất kỳ món tiền chuyển nào cho Khách Hàng. Sau khi BSP nhận được các khoản tiền từ các ngân hàng đại lý, các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán liên quan do hủy giao dịch chuyển khoản, nếu số tiền chuyển đã được quy đổi thành một loại tiền tệ khác thì BSP được quyền hoàn trả lại số tiền theo đúng loại tiền tệ ban đầu trước khi chuyển khoản căn cứ theo tỷ giá mua ngay tại thời điểm hoàn trả do BSP công bố và sau khi trừ tất cả các loại phí của BSP và của các ngân hàng đại lý, các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán liên quan.

*BSP is not liable to refund any amount of money to customer until BSP receive an official confirmation of canceling the wire transfer from counterparty banks, payment service providers regarding to the payment instruction given by the Customer. After receiving the funds from the correspondent banks or the payment service providers regards to the cancelled wire transfer transaction, in case that the transferred amount has been converted into another currency, BSP shall refund the transfered amount in the original currency of the transaction converted at BSP's spot buying rate of exchange after deducting all relevant fees and charges of counterparty bank and payment service provider.*

- 8.4. Khách Hàng ủy quyền cho BSP hoặc ngân hàng đại lý/tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đại lý của BSP chọn ra tổ chức cung ứng dịch vụ khác thích hợp cho việc thực hiện giao dịch chuyển khoản hoặc nhận chuyển khoản. Khách Hàng đồng ý rằng bất kỳ các khoản phí phát sinh nào từ ngân hàng đại lý/tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán sẽ được trừ trực tiếp vào số tiền được chuyển.

*The Customer requests and authorizes BSP to honor all items drawn on, and items accepted and presented for payment against, Accounts (whether or not such Accounts be overdrawn), to comply with any other directions given regarding Accounts, and to accept and act upon any receipts for money deposited with or owing by BSP on Accounts, provided that such items, directions and receipts are signed by the Customer or, in the good faith determination of BSP, appear to be signed by the Customer.*

- 8.5. Khách Hàng không được rút các món tiền nộp vào mà chưa được chuyển (kể cả trường hợp ký phát cho BSP hoặc gửi đề nhờ thu) cho đến khi BSP thực tế đã nhận được số tiền đó. BSP có quyền thu hồi từ Khách Hàng toàn bộ phần tổn thất mà BSP phải chịu do hậu quả của việc không thanh toán các món tiền đó vì bất kỳ lý do nào. Tất cả những món tiền nhận được để thu hộ sau Giờ Giao Dịch của BSP vào một Ngày Giao Dịch bất kỳ sẽ được xem là nhận vào Ngày Giao Dịch tiếp theo sau đó.

*The Customer may not draw against un-cleared items (whether drawn on BSP or sent for collection) paid in by the Customer until the proceeds thereof have been actually received by BSP. BSP reserves the right to recover from the Customer in full any loss sustained by it as a result of the non-payment from whatsoever causes of such items. All items received for collection after BSP's business hours on any Business Day shall be treated as received for the account of the following Business Day.*

- 8.6. Nếu BSP nhận được chỉ thị cho nhiều khoản thanh toán khác nhau hoặc các giao dịch khác có tổng số tiền có thể vượt quá số dư Có của Tài Khoản hoặc số dư của các Khoản Tín Dụng trên bất kỳ Tài Khoản nào hoặc bất kỳ hạn mức nào Khách Hàng được phép sử dụng có liên quan, BSP có toàn quyền quyết định lựa chọn thực hiện giao dịch mà không cần tham chiếu đến ngày gửi hoặc thời gian nhận chỉ thị của Khách Hàng.

*If BSP receives instructions for several payments or other transactions which in aggregate would exceed the amount of the credit balance on any Account or any authorized limit in respect thereof, it shall be entitled at its absolute discretion to select which transaction or transactions shall be executed, without reference to the date of dispatch or time of receipt of the Customer's instructions.*

- 8.7. Khách Hàng chỉ được rút tiền mặt theo Quy định của BSP với điều kiện số tiền muốn rút nằm trong phạm vi số tiền mặt tương ứng sẵn có của BSP tại Việt Nam. BSP có khoảng thời gian hợp lý để giao số tiền mặt mà Khách Hàng rút, với điều kiện là Khách Hàng gửi thông báo cho BSP trước ít nhất một (01) Ngày Giao Dịch khi rút tiền vượt quá số tiền mà BSP quy định trong từng thời kỳ. Nếu BSP không có sẵn loại tiền tệ (bằng tiền mặt hoặc hình thức khác) tại Việt Nam tương ứng với số tiền được rút theo yêu cầu của Khách Hàng thì BSP có quyền



thanh toán nghĩa vụ của mình bằng Đồng Việt Nam và quy đổi theo tỷ giá mua ngoại tệ do BSP công bố tại thời điểm BSP chi trả.

*The Customer shall only be permitted to make withdrawals in cash at the discretion of BSP and only to the extent that funds in the relevant currency are actually available to BSP in cash in Vietnam. BSP shall have a reasonable time within which to deliver cash withdrawn by the Customer, provided that the Customer shall give BSP at least one Business Day's prior notice when withdrawing cash exceeding such amount as may be prescribed by BSP from time to time. If funds in such currency are not available (whether in cash or otherwise) in Vietnam, BSP shall be entitled to discharge its obligation in Vietnam Dong converted at BSP's own rate in force from time to time.*

- 8.8. Trường hợp thực hiện giao dịch bằng ngoại tệ, Khách Hàng cam kết tuân thủ quy định pháp luật về quản lý ngoại hối và cung cấp đầy đủ cho BSP các loại giấy tờ chứng minh mục đích thực hiện giao dịch theo quy định của pháp luật.

*The Customer undertakes to comply with the compulsory requirements on foreign exchange control in respect of transactions in foreign currency and shall provide BSP proper documents evidencing purpose of such transactions as required by the laws.*

- 8.9. Khách Hàng chịu trách nhiệm đối với tất cả các khoản tiền rút từ Tài Khoản, thanh toán các Khoản Tín Dụng và các khoản tiền lãi, phí phát sinh và chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính xác thực của tất cả những chỉ thị liên quan đến Tài Khoản do Khách Hàng hoặc Đại Diện Có Thâm Quyền gửi đến BSP, trừ trường hợp (i) lệnh rút tiền hoặc chỉ thị đó là giả mạo hoặc có tính gian lận mà BSP không thực hiện được kỹ năng hợp lý và thận trọng khi xử lý giao dịch đó; hoặc (ii) lệnh rút tiền hoặc chỉ thị đó là không được phép thực hiện nhưng vẫn được thực hiện do hậu quả của hành động cố ý vi phạm hoặc sự khinh suất nghiêm trọng của BSP hoặc bất kỳ nhân viên, người đại diện hoặc đơn vị trực thuộc nào của BSP.

*The Customer agrees to accept liability for all withdrawals from Accounts, to be responsible (for the repayment of any overdraft) and interest thereon and to assume full responsibility for the genuineness of all instruction given in connection therewith, unless (i) any such withdrawal or instructions is forged or given fraudulently and BSP has failed to exercise reasonable skill and care in relation to it; or (ii) is otherwise unauthorized as a result of the willful default or gross negligence of BSP or any of its employees, agents or servants.*

- 8.10. Khách Hàng thực hiện theo các quy định về Dịch Vụ thấu chi Tài Khoản do BSP ban hành tùy từng thời điểm.

*Customer shall comply with applicable regulation on overdrafts set out by BSP from time to time.*

- 8.11. Với điều kiện không trái với bất kỳ quy định nào trong bản Điều khoản và Điều kiện này hoặc bất kỳ thỏa thuận nào khác giữa BSP và Khách Hàng, trong trường hợp Khách Hàng có các (i) khoản nợ đối với BSP hoặc (ii) phát sinh nghĩa vụ phải thanh toán cho BSP đối với bất kỳ giao dịch nào của Khách Hàng phát sinh tại BSP hoặc BSP thực hiện theo chỉ thị của Khách Hàng, BSP có quyền quyết định giữ lại các các khoản tiền phát sinh trên bất kỳ Tài Khoản nào

của Khách Hàng (gồm cả các khoản tiền lãi phát sinh) để thanh toán các khoản nợ, các chỉ thị đó và/hoặc các Khoản Tín Dụng của Khách Hàng tại BSP.

*Without prejudice to any other provision of these Terms and Conditions or any other agreement between BSP and the Customer, if the Customer has (i) any debt to BSP or (ii) any outstanding liability to BSP incurred by any transaction as instructed by the customer or subsequence incurred by BSP perform any request or instruction issued by the Customer, BSP shall be at liberty to retain all monies, deposits and any interest accrued thereon in any Account to repay for such liabilities, instruction or any Facilities of the Customer at BSP.*

## **9. HỒ SƠ VÀ SỔ SÁCH TRONG HỆ THỐNG MÁY TÍNH VÀ DƯỚI DẠNG VI PHIM COMPUTER AND MICROFILM BOOKS AND RECORDS**

9.1. Khách Hàng đồng ý rằng sổ sách và hồ sơ mà BSP lưu giữ dưới hình thức điện tử hoặc vi phim, trên các đĩa máy tính hoặc phương tiện khác cũng bao gồm cả bằng chứng cho giao dịch của Khách Hàng với BSP, trừ trường hợp:

*The Customer agrees that books and records kept in digital form or on microfilm, on the computer discs or otherwise by BSP shall conclusive evidence of the Customer's dealings with BSP unless:*

- a. Nội dung của sổ sách, hồ sơ đó là hậu quả của hành vi giả mạo hoặc gian lận của bất kỳ nhân viên, đại diện hoặc đơn vị trực thuộc nào của BSP; hoặc  
*BSP failed to exercise reasonable skill and care in respect of any such books and records;*
- b. Nội dung của hồ sơ, sổ sách đó là hậu quả của hành vi cố ý vi phạm hoặc sơ suất nghiêm trọng của BSP hoặc bất kỳ nhân viên, đại diện hoặc đơn vị trực thuộc nào của BSP.

*The contents of such books and records resulted from the willful default, gross negligence, forgery or fraud of any employee, agent or any division of BSP.*

9.2. Trên cơ sở xét thấy hợp lý và phù hợp với quy định pháp luật, BSP có thể hủy bất kỳ văn bản hoặc bằng chứng gốc về giao dịch của Khách Hàng với BSP sau khi đã sao chụp dưới dạng vi phim tài liệu đó, chuyển đổi sang dạng điện tử và lưu giữ trong các ổ đĩa máy tính của BSP.

*BSP may, on the basis of reasonably consider necessary, destroy any original items documents or other original evidence of the Customer's dealings with BSP after microfilming the same or converting them into digital form and storing them on computer discs.*

## **10. TRÁCH NHIỆM BỒI THƯỜNG INDEMNITY FROM CUSTOMER AND GENERAL LIABILITY OF BANK**

10.1. Với điều kiện không trái với bất kỳ quy định nào trong bản Điều khoản và Điều kiện này hoặc thỏa thuận khác giữa BSP và Khách Hàng, Khách Hàng phải bồi thường và bảo đảm BSP được bồi thường đối với tất cả những tổn thất, thiệt hại, chi phí hợp lý (bao gồm cả chi phí pháp lý

và lãi hoặc phí liên quan) phát sinh từ các vụ kiện, khiếu nại do lỗi của Khách Hàng mà BSP có thể phải gánh chịu do hậu quả của (i) bất kỳ giao dịch, hợp đồng được ký kết giữa BSP và Khách Hàng hoặc (ii) Dịch Vụ được BSP cung cấp liên quan đến Tài Khoản. Khi được yêu cầu, Khách Hàng phải thanh toán ngay BSP toàn bộ các khoản bồi thường nêu trên.

*Without prejudice to any other provision of these Terms and Conditions or any other agreement between BSP and the Customer, the Customer shall indemnify and keep BSP indemnified against all reasonable losses, damages, costs (including legal fees and interest or commission payments), proceedings, claim and demands which BSP may reasonably suffer or incur as a result of any transactions or contracts entered into or services provided in respect of any Account. The Customer shall immediately on demand pay in full sums due to BSP under any of these indemnities.*

- 10.2. BSP hoặc bất kỳ nhân viên hay đại lý nào của BSP đều không có trách nhiệm bồi thường cho Khách Hàng đối với bất kỳ chi phí, tổn thất hay thiệt hại nào mà Khách Hàng phải chịu do hậu quả của:

*Neither BSP, nor any of its directors, offices, employees or agents, shall be liable to the Customer for any expenses, losses or damages suffered by or occasioned to the Customer by reason of:*

- a. Bất kỳ hành động hoặc thiếu sót nào của BSP hoặc của bất kỳ nhân viên hay đại lý của BSP mà không phải là hậu quả của sự gian lận, cố ý vi phạm hoặc sơ suất nghiêm trọng của BSP hoặc của nhân viên hay đại lý của BSP;

*any act or omission by BSP or any of its directors, officers, employees or agents other than as a result of the fraud, willful default or gross negligence of BSP or its directors, officers employees or agents;*

- b. BSP không thực hiện chỉ thị ngừng thanh toán mà Khách Hàng đã đưa ra, nếu việc không thực hiện đó là hợp lý và tuân thủ các quy định tại Bản Điều khoản và Điều kiện này và quy định của pháp luật;

*BSP's failure to honor any stop-payment instructions given by the Customer, provided that such failure is reasonable and is in good faith in accordance with the General Terms and Conditions and with the laws and regulations;*

- c. Bất kỳ khoản tiền nào được gửi cho BSP muộn hơn Giờ Giao Dịch và/hoặc Ngày Giao Dịch mà ngày đó có hiệu lực tương ứng với giao dịch được thực hiện theo quy định của BSP và/hoặc thỏa thuận giữa BSP với Khách Hàng bằng văn bản; hoặc bất kỳ khoản tiền nào không phải do Khách Hàng trực tiếp gửi đến BSP trong trường hợp đối với chỉ thị chuyển tiền;

*Any transaction sent to BSP later than the Business Hours and/or Business Day on which it becomes effective corresponding to the transaction made in accordance with regulations set out by BSP and/or any agreements between BSP and the Customer; or any amount of money is not sent directly to BSP by the Customer;*

- d. BSP không thực hiện thanh toán đúng hạn những món tiền Khách Hàng đề nghị rút với các lý do phù hợp theo Quy định của BSP và/hoặc Bản Điều kiện và Điều khoản này và/hoặc các thỏa thuận khác giữa BSP và Khách Hàng;  
*BSP for any reason fails to honor any items drawn on it by the Customer in accordance with the General Terms and Conditions and/or other agreements between BSP and the Customer;*
- e. Việc sử dụng trái phép hoặc giả mạo chữ ký của Khách Hàng hoặc Đại Diện Có Thẩm Quyền do hậu quả của sự sơ suất nghiêm trọng, cố ý vi phạm hoặc gian lận của Khách Hàng hoặc Đại Diện Có Thẩm Quyền;  
*unauthorized use or forgery of any signature of the Customer or an Authorized Representative as a result of the gross negligence, willful default or fraud of the Customer or such Authorized Representative;*
- f. BSP không thực hiện chỉ thị liên quan đến tiền gửi hoặc chỉ thị khác mà chữ ký trên chứng từ không phù hợp với chữ ký của Đại Diện Có Thẩm Quyền trong hồ sơ mở Tài Khoản tại BSP;
- g. *BSP failing to act upon any items or other instructions which are not signed using signatures and/or stamp conforming to those in the mandate and/or such other documents for the time being in effect in respect of any Accounts;*
- h. Trường hợp tổn thất hoặc chậm trễ trong việc gửi thư, thông tin liên lạc, sự cố viễn thông hoặc liên quan đến bất kỳ hệ thống thanh toán bù trừ nào hoặc hệ thống giao dịch liên ngân hàng nào mà BSP tham gia kết nối nhằm mục đích thực hiện các chỉ thị của Khách Hàng;  
*BSP shall not be liable for any loss or damage caused by breakdown of or failure of any transmission or communication facilities; the error, failure, negligence, act or omission of any other person, system, institution or payment infrastructure not associated with BSP, through which the customer's payment instruction or customer's request is processed;*
- i. BSP không chịu trách nhiệm với Khách Hàng nếu giá trị của các khoản tiền ghi có vào Tài Khoản của Khách Hàng bị giảm do bất kỳ khoản thuế hay khấu trừ nào theo quy định của pháp luật. BSP không phải chịu trách nhiệm nếu Khách Hàng không thể nhận, chuyển hoặc thanh toán bất kỳ khoản tiền nào do hậu quả của bất kỳ hạn chế nào trong việc chuyển đổi, vô tình chuyển tiền, hạn chế về bất kỳ đặc điểm nào hay bất kỳ nguyên nhân nào khác nằm ngoài tầm kiểm soát của BSP phát sinh ở bất kỳ nơi nào;  
*BSP shall not be responsible to the Customer if the value of the funds credited to any account of the Customer diminishes due to any taxes, imposts or depreciation. The Customer will not hold BSP liable if the Customer is unable to receive, transfer or pay any funds as a result of any restrictions on convertibility, involuntary transfers, constraints of any character or any other causes whatsoever which are beyond BSP's control arising in any jurisdiction;*

- j. BSP không chịu trách nhiệm đối với các tổn thất hoặc thiệt hại gây ra bởi sự cố hay trục trặc của bất kỳ cơ sở hạ tầng, thông tin liên lạc nào; những sai sót, sai phạm, sơ suất, hành động hoặc thiếu sót của bất kỳ cá nhân, hệ thống, tổ chức hoặc cơ sở hạ tầng thanh toán nào ngoài phạm vi hệ thống của BSP mà thông qua đó các chỉ thị thanh toán và/hoặc yêu cầu của Khách Hàng được thực hiện; các khó khăn về lao động, thiên tai; các trường hợp bất khả kháng; bất kỳ sự kiện nào gây ra ngoài tầm kiểm soát hợp lý của BSP.

*BSP shall not be liable for any loss incurred as a result any malfunction of, or error in the transmission of information caused by, any electrical or mechanical machine or system or any interception of communication facilities, abnormal operating conditions, labor difficulties, acts of God, or any similar or dissimilar causes beyond the reasonable control of BSP;*

- k. Việc hiểu sai, chậm chễ hoặc chễ không đúng đối với chỉ thị và thông tin liên lạc dù bằng điện thoại, điện báo, điện tín hoặc bằng bất cứ phương tiện nào khác;

*Misrepresentation, delay or failure of instructions and communications whether by telephone, telegraph, telegram or any other means.*

- l. Bất kỳ giới hạn nào trong việc sử dụng Tài Khoản; không có đủ tiền trong Tài Khoản.

*Any limitation in using the account or the insufficient balance in the account.*

## **11. BẢO MẬT THÔNG TIN**

### ***DISCLOSURE OF INFORMATION***

- 11.1. Để BSP xem xét việc mở, tiếp tục duy trì Tài Khoản cho Khách Hàng hoặc rà soát lại các Khoản Tín Dụng đã cấp, Khách Hàng đồng ý và cho phép BSP toàn quyền thu thập, xử lý, sử dụng, chuyển giao và tiết lộ thông tin liên quan đến Khách Hàng.

*For the reason of open account, maintaining services providing for customer or reviewing the Facility granted to customer, at its discretion, BSP is authorized to collect, process, transfer, use and share any information relating to the customer.*

- 11.2. BSP thực hiện bảo mật các thông tin liên quan đến Tài Khoản và giao dịch trên Tài Khoản theo quy định của pháp luật.

*BSP implemented information security related to accounts and transactions on the accounts in accordance with the laws.*

- 11.3. Khách Hàng chấp thuận và đồng ý ủy quyền cho BSP cung cấp bất kỳ thông tin nào liên quan đến mối quan hệ giữa Khách Hàng với BSP và bất kỳ Tài Khoản nào cho:

*The Customer authorizes BSP to disclose any information regarding the Customer's banking relationship with BSP and any Account to:*

- a. Bất kỳ Thành viên trong Tập đoàn BSP ở bất kỳ đâu trên thế giới;

*Any Bank Group Member in the world;*

- b. Các ngân hàng đại lý khác, các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán khác, tổ chức hệ thống liên kết thẻ nội địa/quốc tế, tổ chức cung ứng các dịch vụ hệ thống mạng truyền

dẫn dữ liệu giữa các ngân hàng và các tổ chức khác cung ứng dịch vụ cho BSP, với sự cân nhắc cẩn trọng của BSP trong việc chọn lọc thông tin của Khách Hàng cần cung cấp có liên quan, nhằm thực hiện các Dịch Vụ của BSP mà Khách Hàng có sử dụng;

*other correspondent banks, payment service providers, credit and payment card companies, domestic/international card affiliate systems, and providers of data transmission network services, with careful consideration of BSP in the selection of Customer information provided in connection with the implementation of the BSP Services Customer uses.*

- c. Bất kỳ bên nhận chuyển giao, nhận chuyển nhượng hoặc Người Kế Thừa thực tế hay dự kiến tất cả hoặc một phần tài sản hay công việc kinh doanh của BSP;  
*any actual or proposed transferee, assignee or successor of all or any part of the assets or business of BSP;*
- d. Bất kỳ cơ quan nhà nước, cá nhân/tổ chức có thẩm quyền nào khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật; và  
*any relevant competent state bodies upon their proper request in circumstances as stipulated by the laws; and*
- e. Các bên thứ ba khác theo thỏa thuận bằng văn bản với Khách Hàng.  
*other third party(ies) as agreed by the Customer in writing.*

- 11.4. Khách Hàng đồng ý rằng việc tiết lộ thông tin như Khoản 11.3 nêu trên không bị xem là hành vi vi phạm nghĩa vụ bảo mật thông tin của BSP.

*It is agreed that such disclosure prejudice to Clause 11.3 shall not constitute violation of BSP's obligations of confidentiality.*

## **12. TÀI KHOẢN CHUNG**

### ***JOINT ACCOUNTS***

Nếu Tài Khoản có nhiều hơn một chủ Tài Khoản:

*If the Account is constituted by more than one account holders:*

- a. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của những chủ Tài Khoản chung này đối với BSP liên quan đến Tài Khoản là ngang nhau. Việc sử dụng Tài Khoản chung phải được sự chấp thuận của tất cả các chủ Tài Khoản. Mỗi chủ Tài Khoản chung phải chịu trách nhiệm liên đới thanh toán cho toàn bộ các nghĩa vụ nợ phát sinh từ việc sử dụng Tài Khoản chung;  
*Each account holders have equal rights and obligations toward their joint accounts. The use of the Account must be consented by all other account holders. Each account holder shall be responsible for performance of all obligations arising from the use of the account;*
- b. BSP có quyền hành động theo yêu cầu hoặc chỉ thị nhận được từ một hoặc nhiều chủ Tài Khoản chung nói trên nếu yêu cầu hoặc chỉ thị đó phù hợp với thỏa thuận ký tên có thẩm quyền được thiết lập theo sự thỏa thuận với tất cả các chủ Tài Khoản chung;

*BSP shall be entitled to act upon any request or instructions received from one or more such account holder if such request or instruction is in accordance with the authorized signing arrangement established pursuant to the Customer's mandate;*

- c. Khi một trong những người đứng tên mở Tài Khoản chung bị chết, bị tuyên bố là đã chết, bị tuyên bố mất tích, mất năng lực hành vi dân sự (đối với cá nhân) hoặc bị giải thể, phá sản, bị chia tách, bị sáp nhập, bị hợp nhất (đối với pháp nhân) thì quyền sử dụng Tài Khoản chung và nghĩa vụ phát sinh từ việc sử dụng Tài Khoản chung được giải quyết theo quy định của pháp luật;

*If any Joint Account Holder being individual dies or is insane or otherwise legally incompetent to operate the Joint Account in accordance with laws and regulations (for individual) or there is an announcement of termination of operation of one of Joint Account Holder in accordance with laws and regulations (for entity), rights, responsibilities and liability caused from using the account will be settled in accordance with the laws and regulations;*

- d. BSP có quyền xử lý riêng với một chủ Tài Khoản chung về bất kỳ vấn đề gì, bao gồm cả việc miễn trừ bất kỳ trách nhiệm nào với bất kỳ phạm vi nào mà không ảnh hưởng đến trách nhiệm của những người khác trong trường hợp giữa BSP và các chủ Tài Khoản chung có thỏa thuận;

*BSP shall be entitled to deal separately with any account holder constituting the Customer on any matter, including the discharge of any liability to any extent without affecting the liability of any other such account holder;*

- e. Mỗi chủ Tài Khoản chung có quyền sử dụng và cho phép đóng Tài Khoản chung trong trường hợp được sự chấp thuận của tất cả các chủ Tài Khoản chung còn lại;

*Each account holder reserves the right to use and close the Account in case that there is an agreement with all other account holders;*

- f. Bất kỳ thông báo nào được gửi cho một chủ Tài Khoản chung sẽ được xem là thông báo được gửi và có hiệu lực đối với tất cả các chủ Tài Khoản chung;

*any notice any account holder constituting the Customer will be deemed effective notification to all such account holders;*

- g. Thông tin tham chiếu tới Khách Hàng sử dụng Tài Khoản chung sẽ được hiểu, tùy theo từng ngữ cảnh, là đến bất kỳ hoặc tất cả chủ Tài Khoản chung đó.

*references to the Customer shall be construed, as the context requires, to any or all such account holders.*

### **13. THU HỒI NỢ**

#### ***DEBT COLLECTION***

Trường hợp Khách Hàng không trả hoặc trả không đầy đủ bất kỳ khoản tiền nào còn nợ BSP, thì BSP có thể chỉ định một hoặc các cá nhân/tổ chức có chức năng đòi nợ theo quy định pháp

luật để thu hồi khoản tiền còn nợ đó. Khách Hàng phải trả cho BSP tất cả các khoản lệ phí, chi phí hợp lý và tài sản phát sinh mà BSP phải chịu, bao gồm cả chi phí pháp lý và phí thu nợ có liên quan đến việc yêu cầu, thu nợ hoặc khởi kiện để thu hồi các khoản nợ mà Khách Hàng phải trả hoặc các biện pháp khác do vi phạm bất kỳ Điều khoản và Điều kiện nào hoặc bất kỳ thỏa thuận nào khác với BSP. BSP tuân thủ tất cả các quy định pháp luật trong từng thời kỳ liên quan đến việc thu hồi nợ.

*If the Customer fails to pay any sum due to BSP, BSP may appoint a debt collection agency to collect it. The Customer shall indemnify BSP against all fees and expenses reasonably and property incurred by BSP, including legal fees and debt collection agents' fees, in connection with demanding, collecting or suing to recover any sum payable by the Customer or other remedies resulting from the breach of any of these Terms and Conditions or any other agreement with BSP. BSP shall comply in all respects with the laws in force from time to time in relation to collection to debts.*

## **14. THÔNG BÁO**

### **NOTICES**

14.1. Với điều kiện không trái với bất kỳ quy định nào trong bản Điều khoản và Điều kiện này, các thông báo của BSP được xem là đã được gửi một cách hợp lệ cho Khách Hàng vào ngày được quy định tại Bản Điều kiện và Điều khoản này tương ứng với từng loại giao dịch trên Tài Khoản, nếu BSP đã gửi cho Khách Hàng theo địa chỉ xác định cuối cùng mà Khách Hàng đã thông báo bằng văn bản cho BSP trong từng thời kỳ hoặc theo địa chỉ trong hồ sơ của Khách Hàng tại BSP.

Các thông báo được BSP gửi trực tiếp cho Khách Hàng được xem là đã được gửi một cách hợp lệ tại thời điểm giao cho Khách Hàng. Các thông báo được BSP gửi đi bằng đường thư bảo đảm sẽ được xem là đã được gửi hợp lệ ngay sau khi gửi thư, bất kể việc thư có thể bị gửi trả lại bởi bưu điện vì bất kỳ lý do gì. Các thông báo được BSP gửi bằng fax/thư điện tử sẽ được xem là đã gửi hợp lệ tại thời điểm truyền tải thành công.

*Without prejudice to any provision of these Terms and Conditions, any notice issued by BSP shall be deemed to have been validly served on the date of such notice if addressed to the Customer at the address for notices notified to BSP in writing by the Customer from time to time or which appears in BSP's records as the Customer's last known address.*

*Any notice delivered personally shall be deemed to have been validly served at time of delivery. Any notice dispatched by letter postage prepaid shall be deemed to have been validly served immediately after posting, its return by the post office notwithstanding. Any notice sent by facsimile shall be deemed to have been validly served at time of transmission.*

14.2. Thông báo của Khách Hàng gửi cho BSP phải được thực hiện bằng hình thức văn bản và có chữ ký hợp lệ của Khách Hàng hoặc của người được ủy quyền phù hợp với chữ ký mẫu trong hồ sơ của Khách Hàng tại BSP và có giá trị hiệu lực tại thời điểm hiện tại đối với các Tài Khoản có liên quan. Thông báo của Khách Hàng được gửi và giao đến BSP tại các điểm giao



dịch của BSP tại Việt Nam, được BSP lựa chọn và thông báo cho Khách Hàng trong từng thời kỳ, được xem là đã nhận được sau khi BSP đã nhận trên thực tế.

*Any notice to BSP shall be in writing and duly signed by or on behalf of the Customer using the specimen signature(s) in its current mandate and/or such other documents prescribed by BSP and for the time being in effect in respect of the relevant Accounts. Notices from the Customers shall be addressed and delivered to BSP at its principal place of business or such other offices or branches in Vietnam for the time being selected by BSP and notified to the Customer and shall be deemed to have been received only upon actual receipt by BSP.*

## **15. PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHÍ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN**

### ***SERVICE FEES AND CHARGES AND ADMINISTRATION FEE***

- 15.1. Phí quản lý Tài Khoản và Phí liên quan đến các Dịch Vụ mà Khách Hàng sử dụng sẽ do BSP ấn định trong từng thời kỳ và có thể được BSP áp dụng vào bất kỳ thời điểm nào. Thông tin về Phí quản lý Tài Khoản và các loại phí Dịch Vụ được cung cấp khi Khách Hàng có yêu cầu hoặc được BSP niêm yết tại quầy của tất cả các điểm giao dịch của BSP hoặc công bố tại website chính thức của BSP hoặc thông qua các kênh cung cấp Dịch Vụ hoặc các hình thức khác mà BSP cho là phù hợp.

*Without prejudice to any other provision of these Terms and Conditions, BSP shall be entitled to charge reasonable service and handling fees and charges in respect of all banking services provided to the Customer and functions carried out for the Customer during the course of its banking relationship with the Customer. Details of these fees and charges, including administration fee and other service charges, are available on request and are displayed at all branch offices of BSP, website or other service channels provided by BSP.*

- 15.2. Tất cả các chi thị của Khách Hàng về việc BSP thay mặt Khách Hàng thanh toán từ Tài Khoản, chuyển tiền và nhờ thu đều phải chịu một loại phí xử lý do BSP quyết định trong từng thời kỳ.

*With payment instructions on which BSP made the payment from Customer account, wire transfer and collection, BSP shall be entitled to charge reasonable service and handling fees and charges from time to time as BSP.*

- 15.3. Đối với phí nhờ thu của ngân hàng đại lý nước ngoài, BSP sẽ trích thu từ Tài Khoản tiền gửi của Khách Hàng ngay khi thực hiện giao dịch nhờ thu.

*In respect of fee on collection service provided by BSP, collection fee shall be deducted directly from the customer account right after finish the the collection process.*

- 15.4. Đối với lệ phí chứng thực chứng từ, tài liệu, chuyển tài liệu và các chi phí khác liên quan đến các giao dịch của Khách Hàng trên Tài Khoản của Khách Hàng mở tại BSP, BSP sẽ tự động trích tiền từ Tài Khoản để thanh toán các khoản này và sẽ thông báo cho Khách Hàng mức phí Dịch Vụ tương ứng tại thời điểm giao dịch.

*In respect of any fees and charges of confirmation, documentation, delivery of document and other fee relating to transactions in customer account quoted or transacted by BSP, BSP is authorised to automatically debit customer account with the full amount of any charges and fees*

*on the full indemnity basis. BSP will update and inform Banking Fees to customer at the transaction time.*

- 15.5. BSP có thể ấn định và trích tiền thu phí Dịch Vụ hàng tháng đối với bất kỳ Tài Khoản nào của Khách Hàng nếu Khách Hàng không duy trì số dư tối thiểu trên Tài Khoản theo yêu cầu của BSP trong từng thời kỳ.

*BSP may impose the monthly Account Maintenance Fee in relation to any customer account which do not maintain the minimum balance as requested by BSP from time to time. BSP will update the banking fees and charges and minimum balance requirement to customer from time to time.*

- 15.6. Với điều kiện không trái với bất kỳ quy định nào trong bản Điều khoản và Điều kiện này, BSP có quyền thu phí Dịch Vụ, phí xử lý giao dịch và các khoản phí liên quan đến tất cả các Dịch Vụ BSP được cung cấp cho Khách Hàng và những tiện ích được BSP thực hiện cho Khách Hàng trong thời gian tồn tại quan hệ với Khách Hàng.

*Provided that it is not contrary to any provision in the Terms and Condition, BSP reserves the right to charge fees in relation to the maintenance and process services in relation to services and facilities provided by BSP during the operation period of the account at BSP.*

## **16. DỊCH VỤ NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ** **ELECTRONIC TRANSACTION**

- 16.1. Nội dung của Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử:

*Electronic banking services*

- (i) Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử là các kênh phân phối các Dịch Vụ được BSP cung cấp cho Khách Hàng thông qua phương tiện điện tử bao gồm nhưng không giới hạn bởi: Internet Banking, Mobile/SMS Banking.

*Electronic banking services are products and services provided to customer via electronic channel include but are not limited to Internet Banking, Mobile/SMS Banking.*

- (ii) BSP cam kết đảm bảo hoạt động cung cấp Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử liên tục và không bị gián đoạn, nhưng BSP không chịu trách nhiệm đối với việc tại một số thời điểm Khách Hàng có thể sẽ không truy cập, sử dụng và thực hiện được một số hoặc tất cả các Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử mà BSP cung cấp do việc bảo trì hệ thống hoặc vì bất kỳ lý do nào khác, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các trường hợp bất khả kháng như: hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, sóng thần, chiến tranh, bạo loạn, cấm vận, bao vây, các hạn chế khác của Chính phủ hoặc các sự cố/chất lượng hệ thống phát sinh tại các hệ thống của bên thứ ba bất kỳ tham gia trong có liên quan đến Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử. Khách Hàng cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào trong các trường hợp nêu trên.

*BSP do not provide the guarantee on operation and continuity of the Services. Therefore, customer declares he acknowledged and accepted that sometimes he may not access, use and process some or all products and services provided by BSP where there is a scheduled or unscheduled system maintenance or any other reasons, include but not limited to any interruption in service due to events beyond BSP's control, to force majeure such as fire, flood, earthquake, tsunami, war, riots, embargoes, encircles or other restrictions of the Government without any complaint.*

- (iii) Các thông tin liên quan đến giao dịch, số dư Tài Khoản của Khách Hàng được BSP cung cấp qua kênh phân phối điện tử có thể không luôn luôn được cập nhật đầy đủ bởi có các giao dịch chưa được BSP xử lý hoặc điều chỉnh khi có sai sót, nhầm lẫn. Vì vậy, Khách Hàng chấp nhận rằng các thông tin về giao dịch, số dư Tài Khoản của Khách Hàng được thông báo qua kênh phân phối điện tử của BSP có thể chưa phải là thông tin chính xác cuối cùng ở thời điểm thông báo.

*Information about account balances and transactions provided by BSP via electronic channel may not completely update where BSP prevent, delay or correct the processing of transaction. Therefore, customer declares he acknowledged and accepted that sometimes the information about account balances and transactions received via electronic channel may not be absolutely updated and accurate at the time of accessing or inquiry.*

- (iv) BSP có thể chấm dứt/từ chối/tạm dừng cung cấp các Dịch Vụ, bao gồm cả Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử mà không cần báo trước khi BSP thấy là cần thiết, bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp: (i) Khách Hàng không tuân thủ các điều kiện, điều khoản, Quy định của BSP và/hoặc của pháp luật về việc sử dụng Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử; (ii) Theo quyết định, yêu cầu của pháp luật hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền; (iii) Các trường hợp liên quan đến giả mạo, rủi ro hoặc có gian lận; (iv) Có căn cứ/nghi ngờ về hoạt động rửa tiền của Khách Hàng; (v) Khi lợi ích của BSP hoặc Khách Hàng hoặc bên thứ ba có thể bị xâm phạm; (vi) Khi có các sự cố do nguyên nhân bất khả kháng, vượt quá phạm vi kiểm soát của BSP; (vii) Trường hợp BSP tạm ngưng Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử để bảo trì hệ thống điện tử;

- (i) *BSP may, whenever it considers it necessary, delay/refuse/cancel to execute and provide any products and services to customer without prior notice in case of even include but are not limited to the following: (i) Customer do not comply with applicable general terms and conditions, BSP instruction and/or regulation of competent authorities; (ii) At the request of law or competent authorities; (iii) there has been unauthorised/fraudulent use; (iv) there has been evidence/doubt of transaction relating to money laundering; (v) there is any potential effect to benefit of customer of third parties; (vi) there is any interruption in service due to events beyond BSP's control, to force majeure.*

## 16.2. Chứng từ giao dịch:

*Transaction Record*

- (i) Các tài liệu, chứng từ liên quan đến việc cung cấp, sử dụng Dịch Vụ và/hoặc giao dịch giữa Khách Hàng với BSP cũng như các số liệu được ghi chép, xác nhận và lưu giữ bởi hệ thống các kênh phân phối điện tử của BSP sẽ là bằng chứng về việc giao dịch của Khách Hàng với BSP.

*A written or electronic record of activity or information pertaining to an Account or Instruction which may be issued by BSP and includes without limitation, all Statements of Account, receipts, transaction records or confirmations generated by BSP be conclusive evidence and binding upon the Customer.*

- (ii) Chứng từ giao dịch được sử dụng đối với các Dịch Vụ giữa Khách Hàng với BSP là chứng từ điện tử.

*Transaction document applied for electronic banking services between BSP and Customer is the electronic records and document.*

- (iii) Nội dung chứng từ điện tử phải tuân thủ Quy định của BSP và các quy định khác của pháp luật liên quan đến giao dịch điện tử.

*Electronic record must be complied with BSP's regulation on electronic record and the applicable laws.*

- (iv) Các giao dịch tài chính phát sinh của Khách Hàng qua kênh phân phối điện tử chỉ được chấp nhận khi được thực hiện bằng tên truy cập, mật khẩu của Khách Hàng kết hợp với mã xác thực hay chữ ký điện tử; giao dịch đã được gửi tới hệ thống xử lý của BSP và được hệ thống của BSP chấp nhận về tính hợp pháp, hợp lệ của giao dịch.

*An Instruction of electronic transaction will be considered as authenticated and accepted by BSP if it has been effected through the services using an appropriate Username, Password, combining with electronic signatures and/or Security Code, and the transaction is recorded by the BSP system and committed with other additional verification imposed by BSP.*

**16.3. Thời gian giao dịch:***Transaction time limitation:*

- (i) Các giao dịch được Khách Hàng thực hiện qua kênh phân phối điện tử sẽ được BSP xử lý trong thời gian sớm nhất có thể, tuân thủ thời gian giao dịch của BSP trong từng thời kỳ.

*An Instruction of electronic transaction will be recorded and process in the earliest time, in accordance with the business hours set out by BSP from time to time.*

- (ii) Các yêu cầu, giao dịch của Khách Hàng chỉ được BSP ghi nhận và xử lý khi: (i) Hệ thống đã xác nhận việc nhận được chỉ thị của Khách Hàng; (ii) Số dư Tài Khoản của Khách Hàng đủ để thực hiện các giao dịch đó; (iii) Giao dịch của Khách Hàng hợp pháp, hợp lệ và không vi phạm bất kỳ quy định nào của BSP, của bên thứ ba và của pháp luật.

*An Instruction of electronic transaction will be processed when: (i) the instruction is recorded by the BSP's system; (ii) There are sufficient fund in the Customer's account(s) to process the transaction; (iii) The transaction is verified as reasonable and legal without any violate any regulations of BSP, third party and Vietnam.*

#### 16.4. Hạn mức giao dịch

##### *Transaction limitation*

- (i) Tùy theo điều kiện trong từng thời kỳ, Khách Hàng có thể đăng ký hạn mức giao dịch trên các kênh điện tử trong phạm vi quy định của BSP hoặc BSP có thể thay đổi hoặc ấn định hạn mức cho các giao dịch của Khách Hàng.

*Subject to the applicable regulation, customer may register to set the transaction limitation for the electronic transaction within the scope of BSP regulation or BSP may set out a limitation for electronic transaction of customer.*

- (ii) Trường hợp có sự thay đổi về hạn mức giao dịch, BSP sẽ gửi thông báo hạn mức giao dịch của các Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử cho Khách Hàng thông qua: (i) Các điểm giao dịch của BSP; (ii) website và/hoặc các kênh cung cấp Dịch Vụ của BSP; (iii) Các điểm giao dịch và/hoặc chương trình ứng dụng khác của bên thứ ba có thỏa thuận hợp tác cung cấp, phát triển Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử với BSP.

*Any change of limitation for electronic transaction, BSP will notify to customer via (i) BSP's transaction office; (ii) website or other service channels provided by BSP; (iii) Transaction offices or other applicant/service channels of third parties corporating with BSP to provide the service.*

#### 16.5. Giao dịch không hủy ngang

##### *Irrevocable transaction*

- (i) Khách Hàng không thể hủy, thay đổi, phủ nhận hay từ chối bất kỳ giao dịch nào đã được thực hiện qua các kênh phân phối điện tử của BSP bằng tên truy cập và mật khẩu của mình. Trường hợp Khách Hàng muốn hủy yêu cầu thực hiện giao dịch, BSP sẽ chỉ xem xét với điều kiện: (i) BSP chưa ghi nhận và/hoặc chưa xử lý giao dịch trên hệ thống và (ii) Việc hủy giao dịch không ảnh hưởng tới lợi ích của BSP cũng như lợi ích của bất kỳ bên thứ ba nào khác.

*Once an Instruction of electronic transaction has been given by a Customer by using an appropriate Username and Password, Customer cannot cancel, revoke, change, reject or deny the transaction. If the customer wish to cancel instruction of electronic transaction, BSP will consider the request under following conditions (i) The transaction is not recorded and/or processed in the system; (ii) The cancel of transaction will not affect to the interest of BSP or any other third parties.*

- (ii) Mọi giao dịch của Khách Hàng được thực hiện qua kênh phân phối điện tử của BSP sẽ được BSP xem là có giá trị, không hủy ngang và do Khách Hàng là người duy nhất

thực hiện. BSP không chấp nhận bất cứ sự ủy quyền nào khác của Khách Hàng cho bên thứ ba bất kỳ.

*All transactions carried out by the Customer using the electronic channels provided by BSP are always valid, irrevocable and conducted solely the customer. BSP do not accept any authorization between the customer and any third parties.*

#### 16.6. Điều khoản miễn trách nhiệm của BSP:

*Exclusion and limitation of BSP's liability:*

- (i) Được miễn trách nhiệm thực hiện các giao dịch theo yêu cầu của Khách Hàng khi hệ thống của BSP hoặc của bên thứ ba gặp sự cố và/hoặc vì bất cứ lý do bất khả kháng nào khác.

*Customer agree and undertake to indemnify BSP against and save BSP harmless from a failure, delay in exercising any transaction under instruction of Customer in case of interruption of the system of BSP or any third party and/or any force majeure events if any.*

- (ii) Được miễn trách nhiệm trong trường hợp Khách Hàng khiếu nại các nhà cung cấp hoặc trường hợp Khách Hàng sử dụng Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử không đúng theo các Quy định của BSP.

*Customer agree and undertake to indemnify BSP against and save BSP harmless from any dispute or claim in connection with the service provided by any third parties or in case that the customer conduct the electronic transaction contradict with the BSP's instruction.*

- (iii) Được miễn trách nhiệm đối với những thiệt hại, tổn thất phát sinh trong quá trình sử dụng Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử của Khách Hàng, trừ khi những tổn thất, thiệt hại do lỗi chủ quan của BSP gây ra.

*Customer agree and undertake to indemnify BSP against and save BSP harmless from any loss or damages incurred or suffered by you arising from using the electronic transaction, unless such loss or damage is directly and solely caused by our negligence or deliberate default.*

## 17. XỬ LÝ TRA SOÁT, KHIẾU NẠI

### **SETTLEMENT OF TRACE REQUEST OR COMPLAINT**

#### 17.1. Tiếp nhận tra soát, khiếu nại

*Receipt of trace requests or complaints*

- a. Khi có nhu cầu đề nghị tra soát, khiếu nại liên quan việc sử dụng Tài Khoản, Khách Hàng hoặc người được ủy quyền có thể liên hệ qua điện thoại hoặc trực tiếp đến bất kỳ Đơn vị nào của BSP để đề nghị tra soát, khiếu nại.

*If customer wish to have a trace requests or complaints relating to use of account and service, the Customer or Authorized Person may contact BSP via phone or complaint directly at any business office of BSP by providing a writing request.*

- b. Trong vòng 24 giờ sau khi thông báo qua điện thoại, Khách Hàng hoặc người được ủy quyền phải trực tiếp đến Đơn vị của BSP để lập hoặc xuất trình Giấy đề nghị tra soát, khiếu nại (theo mẫu của BSP).

*In case of notification via phone, Customer or the Authorized person agrees to provide a written request of trace requests or complaints (BSP's standard form) within 24 hours from the time of the complaint in order for BSP to review the request.*

- c. Trường hợp người đề nghị tra soát, khiếu nại là người được ủy quyền thì việc ủy quyền phải thể hiện bằng văn bản theo đúng quy định của pháp luật, Quy định của BSP về ủy quyền và phải được BSP chấp thuận.

*In case that the person submit trace request or compliance is the authorized person, the authorization must be in writing in accordance with the authorization regulation of Vietnam and accepted by BSP.*

- d. Thời hạn đề nghị tra soát, khiếu nại là trong vòng 60 ngày kể từ ngày phát sinh giao dịch đề nghị tra soát, khiếu nại (bao gồm cả ngày nghỉ theo quy định của pháp luật). Nếu ngày kết thúc thời hạn đề nghị tra soát, khiếu nại không phải là Ngày Giao Dịch theo quy định của pháp luật thì thời hạn đó được lùi đến Ngày Giao Dịch tiếp theo ngay sau ngày nghỉ theo quy định.

*Trace requests or complaints period is within 60 (sixty) calendar days from the date of the transaction of trace request and complaints (including holidays in accordance with Vietnam laws). If the last day of trace request and complaint period is not the Business Day, the deadline is extend to the next Business Day.*

#### 17.2. Thời hạn xử lý tra soát, khiếu nại

*Time limit for settlement of trace requests or complaints*

- a. Trong thời hạn tối đa 30 Ngày Giao Dịch kể từ ngày tiếp nhận đề nghị tra soát, khiếu nại lần đầu của Khách Hàng theo một trong các hình thức tiếp nhận quy định tại Điều 17.1 nêu trên, BSP có trách nhiệm xử lý tra soát, khiếu nại của Khách Hàng.

*Within maximum 30 Business Days from the date on which the Customer's initial trace request or complaint according to one of the methods of receipt and time limit prescribed in Clause 17.1 hereof, BSP shall process such trace request or complaint*

- b. Trong thời hạn tối đa 05 Ngày Giao Dịch kể từ ngày thông báo kết quả tra soát, khiếu nại cho Khách Hàng, BSP thực hiện bồi hoàn tổn thất cho Khách Hàng theo thỏa thuận và quy định của pháp luật hiện hành đối với tổn thất phát sinh không do lỗi của Khách Hàng và/hoặc không thuộc các trường hợp bất khả kháng theo Bản Điều khoản và Điều kiện này.

*Within 05 Business Days as maximum from the date the parties agree on the result of the trace request or complaint, BSP shall indemnify the Customers provided the loss*

*incurred not by the Customer or not belong to Force Majeure Events under these General Terms and Conditions.*

- c. Trong trường hợp hết thời hạn xử lý tra soát, khiếu nại được quy định tại Điều 17.2 (a) nêu trên mà vẫn chưa xác định được nguyên nhân hay lỗi thuộc về bên nào thì trong vòng 15 Ngày Giao Dịch tiếp theo, BSP và Khách Hàng sẽ thỏa thuận về phương án xử lý tra soát, khiếu nại.

*If BSP fails to determine reasons or which party is at fault while the deadline for trace requests or complaints expires prescribed in Clause 17.2 hereof, BSP shall agree with the Customer and relevant parties the solution to settle such request or complaint within succeeding 15 Business Days.*

- d. Trường hợp BSP, Khách Hàng và các bên liên quan không thỏa thuận được và/hoặc không đồng ý với quá trình đề nghị tra soát, khiếu nại thì việc giải quyết tranh chấp được thực hiện theo quy định của pháp luật.

*In the case where BSP, Customer and relevant parties fail to reach an agreement and/or disagree with the outcome of the trace request or complaint, the dispute shall be settled in accordance with the laws.*

## **18. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BSP**

### **RIGHTS AND RESPONSIBILITIES OF BSP**

#### **18.1. Quyền của BSP**

##### *BSP's rights*

- a. Được chủ động trích Tài Khoản của Khách Hàng trong các trường hợp:

*BSP may at any time, as it discretion, debit the Account(s) in respect of:*

- (i) Để thu các khoản nợ đến hạn, quá hạn, tiền lãi và các chi phí phát sinh trong quá trình quản lý Tài Khoản và cung ứng các Dịch Vụ theo Bản Điều Khoản và Điều Kiện này;

*Any payment, overdue debt collection, interest, commissions and charges that may be incurred during the period of using Account(s) and services in accordance with the Terms and Conditions;*

- (ii) Theo yêu cầu bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc cưỡng chế thi hành quyết định về xử phạt vi phạm hành chính, quyết định thi hành án, quyết định thu thuế hoặc thực hiện các nghĩa vụ thanh toán khác theo quy định của pháp luật;

*Upon a written decision or request from the competent authorities as a request judgment enforcement of administrative violation, decision of judgement enforcement, decision of tax collection or performance of any other obligations in accordance with the laws;*



- (iii) Để điều chỉnh các khoản mục bị hạch toán sai, hạch toán không đúng bản chất hoặc không phù hợp với nội dung sử dụng của Tài Khoản theo quy định của pháp luật và thông báo cho Khách Hàng biết;  
*Correction entries for any incorrect entry, irrelevant entry on Account(s) or entry made on incorrect accounts in accordance with the laws, and notify the Customer of any correction entries made;*
  - (iv) Khi phát hiện đã ghi Có nhầm vào Tài Khoản của Khách Hàng vì bất kỳ lý do gì hoặc theo yêu cầu hủy lệnh chuyển tiền của tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán chuyển tiền do tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán chuyển tiền phát hiện thấy có sai sót so với lệnh thanh toán của người chuyển tiền;  
*Upon detection of an incorrect credit entry on Accounts for whatever reason or the request for cancellation of a wire transfer instruction from a payment service provider coming from a detection of errors on the payment order of the remitter.*
  - (v) Để chi trả các khoản thanh toán thường xuyên, định kỳ theo thỏa thuận giữa BSP với Khách Hàng.  
*Any periodical payment upon agreement between BSP and Customer.*
- e. Từ chối thực hiện hoặc chậm trễ trong việc thực hiện các lệnh thanh toán của Khách Hàng trong các trường hợp sau:  
*BSP reserves the right to decline Customer's instructions or delay our response to any Instructions in the following circumstances:*
- (i) Khách Hàng không thực hiện đầy đủ các yêu cầu về thủ tục thanh toán; lệnh thanh toán không hợp lệ, không khớp đúng với các yếu tố đã đăng ký trong hồ sơ mở Tài Khoản hoặc không phù hợp với các thỏa thuận giữa BSP và Khách Hàng hoặc không phù hợp với pháp luật Việt Nam;
  - (ii) *Customer fail to complete any requirement to ensure the validity of the instruction; invalid payment instruction, not in conformity with the Customer information in the Application of opening and using account or with any agreement between BSP and the Customer or not in compliant with the applicable laws;*
  - (iii) Tài Khoản không có đủ số dư hoặc vượt hạn mức thấu chi để thực hiện lệnh thanh toán;  
*If the Customer has insufficient funds on deposit in any Account or over the overdraft limitation to satisfy the instruction;*
  - (iv) Khi có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc có bằng chứng về việc giao dịch thanh toán nhằm rửa tiền, tài trợ khủng bố theo quy định của pháp luật về phòng chống rửa tiền;

*Upon a written decision or request from the competent authorities or any evidence of transaction attempting to money laundering, terrorist financing in accordance with any laws or regulations relating to these matters;*

- (v) Tài Khoản đang bị tạm khóa, bị phong tỏa toàn bộ hoặc Tài Khoản đang bị đóng, Tài Khoản bị tạm khóa hoặc phong tỏa một phần mà phần không bị tạm khóa, phong tỏa không có đủ số dư (trừ trường hợp được thấu chi) hoặc vượt hạn mức thấu chi để thực hiện các lệnh thanh toán.

*Customer's accounts are in status of whole suspension, whole blockage or closure of account; a part suspension or a part blockage of account in which the rest amount of the account is insufficient funds or over the overdraft limitation to satisfy the instruction;*

- (vi) Trong trường hợp cần thiết, BSP có thể tiến hành thực hiện quy trình xác minh hoặc điều tra Khách Hàng hoặc chỉ thị của Khách Hàng.

*BSP, if necessary, performs any procedure of verification or investigation on the Customer or any instruction.*

- f. Từ chối yêu cầu tạm khóa, đóng Tài Khoản của Khách Hàng hoặc chưa phong Tài Khoản chung (đối với trường hợp có thông báo bằng văn bản của một trong các chủ Tài Khoản về việc phát sinh tranh chấp về Tài Khoản chung giữa các chủ Tài Khoản chung) khi chủ Tài Khoản chưa hoàn thành nghĩa vụ thanh toán theo quyết định cưỡng chế của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc chưa thanh toán xong các khoản nợ phải trả cho BSP.

*BSP reserves the right to decline Customer's request of blockage or closure of account or delay Customer's request of suspension account (in case of receiving a written notice from one of account holder about any dispute between Joint Account Holders) when the Customer fails to pay any obligation as decision of judgement enforcement from competent authorities or any financial obligation to BSP.*

- g. Có quyền thực hiện thanh toán khi nhận được các chỉ thị, chứng từ giao dịch hợp lệ với chữ ký trên chứng từ mà theo nhận định của BSP là khớp đúng với mẫu chữ ký của Khách Hàng đã đăng ký với BSP.

*BSP reserves the right to carry out any valid instruction of payment with supporting document duly accompanied by the authorised signatures and company seal which BSP believes to have come from an Authorised Signatory as valid, duly authorised and binding upon the Customer for the direction of the Accounts with the BSP.*

- h. Có quyền không giải quyết yêu cầu của Khách Hàng về việc dừng các lệnh thanh toán hợp lệ mà trước đó đã được BSP thực hiện theo yêu cầu Khách Hàng.

*BSP shall have the right to refuse to comply with any instruction given to it by the Customer of cancelling any valid payment instruction given by the Customer which has been processed by BSP.*

- i. Có quyền không thực hiện các yêu cầu sử dụng Dịch Vụ của Khách Hàng, giữ lại tang vật và thông báo ngay với các cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý trong trường hợp

phát hiện Khách Hàng sử dụng Tài Khoản vi phạm các quy định hiện hành hoặc thoả thuận đã có với BSP, có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

*BSP shall have the right to decline to comply with any instruction of using services given to it by Customer, retain the document and immediately inform to competence authorities in case of detection of any signs of fraud and violations of BSP agreement, applicable laws or regulations.*

- j. Được quy định các biện pháp đảm bảo an toàn trong thanh toán tùy theo yêu cầu và đặc thù hoạt động.

*BSP may have the right of designing a number of security methods in payment process as its sole discretion and operational characteristics.*

- k. Yêu cầu Khách Hàng cung cấp thông tin có liên quan khi sử dụng Dịch Vụ theo Quy định của BSP và quy định của pháp luật.

*BSP reserves the right to request Customer to provide relevant information in connection to using service subject to relevant regulations set out by BSP and applicable laws and regulations.*

- l. Tại mọi thời điểm, với điều kiện đã thông báo và không có bất kỳ phản đối nào của Khách Hàng, BSP có quyền điều chỉnh, chỉnh sửa bất cứ sai sót nào do BSP thực hiện khi ghi có hoặc ghi nợ vào Tài Khoản Khách Hàng hoặc khi thực hiện bất cứ lệnh nào liên quan đến giao dịch ghi có hoặc ghi nợ đó. Không giới hạn bởi bất cứ quy định nào tại Bản Điều khoản và Điều kiện này, BSP sẽ không chịu trách nhiệm về bất cứ sai sót nào BSP đã tiến hành điều chỉnh trong thời gian hợp lý sau khi BSP được biết về sai sót đó, đã thông báo và không có bất kỳ phản đối nào của Khách Hàng.

*BSP may at any time, provided that prior notice to Customer without any objection from Customer, reserve the right to correct for any incorrect entry which made by BSP during the process of debit entry or credit entry to Customer account or conducting any instructions relating to such entries. Without prejudice to any other provision of these Terms and Conditions, BSP will not be liable for any correction conducted within proper period after BSP recognizes the incorrect entries, properly notifies to Customer without any objection from Customer.*

- m. Trong trường hợp Khách Hàng sử dụng Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử, BSP có các quyền sau đây:

*In connection with providing electronic banking services, BSP reserves the right to:*

- (i) Khi nâng cấp, phát triển Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử, BSP được phép bổ sung, cung cấp thêm các ứng dụng, tiện ích dịch vụ cho Khách Hàng mà không cần thông báo hoặc yêu cầu Khách Hàng đăng ký bổ sung Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử (trong trường hợp các ứng dụng, tiện ích dịch vụ đó không làm phát sinh chi phí của Khách Hàng);

*supplement and provide applications, facilities, services to customer with the process of upgrade and develop the Electronic Banking Services, without notification to customer or requesting Customer to supplement the request of*

*using such supplemented services (in case that Customer bear no fee or cost of using such applications, facilities or services);*

- (ii) Được phép thu thập, lưu trữ và sử dụng thông tin Khách Hàng trong phạm vi theo Điều 11 Bản Điều khoản và Điều này để: (i) Phục vụ việc quản lý, giám sát, tư vấn, hỗ trợ,... giữa BSP với Khách Hàng và/hoặc sử dụng vào mục đích quảng bá, giới thiệu sản phẩm, dịch vụ của BSP cho Khách Hàng; (ii) Chia sẻ cho bên thứ ba có hợp tác với BSP cung cấp Dịch Vụ nhằm nâng cao chất lượng phục vụ và lợi ích của Khách Hàng; (iii) Phục vụ việc điều tra hoạt động rửa tiền hoặc gửi cho cơ quan có thẩm quyền khi có căn cứ hoặc nghi ngờ;

*collect, process and share customer information in accordance with Article 11 of the Term and Condition for the purpose of: (i) operation, management, monitoring and advising between BSP with Customer and or marketing or promoting financial services or related products to the Customer; (ii) enhance quality of service or protect the interests of the Customer by sharing customer information to any third party which is co-operating with BSP to provide services to Customer ; (iii) conducting anti-money laundering risk management activity or providing to competent authorities in connection of detection any signs or violations;*

- (iii) BSP sẽ không gửi biến động số dư đối với những giao dịch có giá trị thấp hơn giá trị do BSP quy định theo từng thời kỳ. Quy định về giá trị giao dịch không thông báo sẽ được BSP thông báo công khai tại các điểm giao dịch và/hoặc trên website của BSP.

*BSP will not send the notification for transactions with a value less than the value prescribed by the BSP from time to time. Unnotified transaction values will be notified to customer via (i) BSP's transaction office; (ii) website or other service channels provided by BSP; (iii) Transaction offices or other applicant/service channels of third parties corporating with BSP to provide the service.*

- n. Các quyền khác theo Bản Điều khoản và Điều kiện này, theo quy định của pháp luật hoặc theo thỏa thuận bằng văn bản khác giữa Khách Hàng với BSP.

*Other rights in accordance with the Terms and Conditions, applicable laws and regulations or any agreement signed between BSP and Customer.*

## 18.2. Nghĩa vụ của BSP

### *BSP's responsibilities*

- a. Thực hiện lệnh thanh toán của Khách Hàng sau khi đã kiểm tra, kiểm soát tính hợp pháp, hợp lệ của lệnh thanh toán.

*Carry out Customer's instruction after checking the validity of the instruction.*

- b. Ghi Có vào Tài Khoản của Khách Hàng kịp thời các lệnh thanh toán chuyển tiền đến, nộp tiền mặt vào Tài Khoản; hoàn trả kịp thời các khoản tiền do sai sót, nhầm lẫn đã ghi Nợ đối với Tài Khoản của Khách Hàng.

*Credit to Customer's account(s) any amount of inward remittance, cash deposit; Debit any amount of incorrect transaction and entry which is debited in the Customer's account.*

- c. Cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời về số dư và các giao dịch phát sinh trên Tài Khoản theo thỏa thuận với Khách Hàng và chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với những thông tin mà mình cung cấp, trừ các thông tin thông qua các kênh giao dịch điện tử theo quy định tại Bản Điều khoản và Điều kiện này.

*Provide sufficient and correct information on balance and transaction of the Customer's account(s) and take responsibility on the accuracy of the information provided, excepts for information provided by eletronic banking services channel in accordance with the Terms and Conditions.*

- d. Cập nhật kịp thời các thông tin khi có thông báo thay đổi nội dung trong hồ sơ mở Tài Khoản của Khách Hàng. Bảo quản lưu trữ hồ sơ mở Tài Khoản và các chứng từ giao dịch qua Tài Khoản theo đúng quy định của pháp luật.

*Promptly inform to customer any information of change in Account Opening Form, archive and store account opening document and transaction document in conform with the laws and regulations.*

- e. Tuân thủ quy định pháp luật phòng chống rửa tiền và tài trợ khủng bố.

*Be in compliance with all applicable laws and regulations on anti-money laundering and terrorism financing.*

- f. Các nghĩa vụ khác theo Bản Điều khoản và Điều kiện này, theo quy định của pháp luật hoặc theo thỏa thuận bằng văn bản khác giữa Khách Hàng với BSP.

*Be in compliance with other responsibilities in accordance with the Terms and Conditions, applicable laws and regulations or any agreement signed between BSP and Customer.*

## **19. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG**

### ***RIGHTS AND RESPONSIBILITIES OF CUSTOMER***

#### **19.1. Quyền của Khách Hàng:**

##### **Customer's rights**

- a. Sử dụng số tiền trên Tài Khoản của mình để thực hiện các lệnh thanh toán hợp pháp, hợp lệ; được BSP tạo điều kiện để sử dụng Tài Khoản theo cách có hiệu quả và an toàn.

*Use the balance on the account to carry out any valid payment instruction; be facilitated by BSP to use the account safely and efficiently.*

- b. Lựa chọn sử dụng các phương tiện thanh toán, Dịch Vụ và tiện ích thanh toán do BSP cung ứng phù hợp với nhu cầu của mình.

*Choose any of payment instructions, services and payment facilities provided by BSP as discretions.*

- c. Yêu cầu BSP thực hiện các lệnh thanh toán hợp pháp, hợp lệ và được cung cấp thông tin về các giao dịch thanh toán, số dư trên Tài Khoản của mình theo thỏa thuận với BSP.  
*Request BSP to carry out any valid payment instruction and be provided with any information about transaction, account balance as agreed with BSP.*
- d. Được yêu cầu BSP tạm khóa, đóng Tài Khoản khi cần thiết; gửi thông báo cho BSP về việc phát sinh tranh chấp Tài Khoản chung giữa các chủ Tài Khoản chung.  
*Request BSP to suspend, block or close the account as its own discretion, inform to BSP about any dispute on the Joint Account between the Joint Account Holders.*
- e. Trong trường hợp sử dụng Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử, Khách Hàng có các quyền sau đây:  
*In connection with using electronic banking services, customer reserves the right to:*
- (i) Được sử dụng các Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử đã đăng ký với BSP và/hoặc sử dụng thêm các ứng dụng, tiện ích Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử do BSP cung cấp trong quá trình nâng cấp, phát triển Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử;  
*Use any electronic banking services registered with BSP and/or supplemented applications, facilities and services provided by BSP with the process of upgrade and develop the Electronic Banking Services;*
  - (ii) Yêu cầu BSP đăng ký, bổ sung hoặc hủy bỏ Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử, quyền truy cập và các yêu cầu khác có liên quan đến Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử;  
*Request BSP to register, add or cancel any electronic banking services, access right or any other requirements relevant to using the electronic banking services;*
  - (iii) Yêu cầu BSP hướng dẫn, hỗ trợ trong quá trình sử dụng Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử;  
*Request BSP to instruct and support when using the electronic banking services;*
  - (iv) Yêu cầu BSP thay đổi các thông tin truy cập Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử trong trường hợp phát hiện/nghi ngờ có sai sót, rủi ro xảy ra;  
*Request BSP to change access information of electronic banking service in connection with any detection or sign of omissions or errors;*
  - (v) Khiếu nại về các giao dịch khi có sai sót hoặc nghi ngờ sai sót trong quá trình sử dụng Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử.  
*Complain on any transaction in connection with any detections or signs of omissions or errors when using the electronic banking services.*
- f. Các quyền khác theo Bản Điều khoản và Điều kiện này, theo quy định của pháp luật hoặc theo thỏa thuận bằng văn bản khác giữa Khách Hàng với BSP.  
*Other rights in accordance with the Terms and Conditions, applicable laws and regulations or any agreement signed between Customer and BSP.*

## 19.2. Nghĩa vụ của Khách Hàng

*Customer's responsibilities*

- a. Đảm bảo có đủ tiền trên Tài Khoản để thực hiện các lệnh thanh toán đã lập. Trường hợp có thỏa thuận thấu chi với BSP thì phải thực hiện các nghĩa vụ liên quan khi chi trả vượt quá số dư Có trên Tài Khoản.  
*Ensure the balance in customer account(s) is sufficient enough to carry out payment instruction made. In case that customer have the overdraft agreement with BSP, customer must meet any outstanding obligation as a result of overdraft.*
- b. Kịp thời thông báo cho BSP khi phát hiện thấy có sai sót, nhầm lẫn trên Tài Khoản của mình hoặc nghi ngờ Tài Khoản của mình bị lợi dụng.  
*Promptly inform to BSP with any detections or signs of omissions, errors or fraud in the Account.*
- c. Hoàn trả hoặc phối hợp với BSP hoàn trả các khoản tiền do sai sót, nhầm lẫn đã ghi Có vào Tài Khoản của mình.  
*Refund or co-operate with BSP to refund any amount in connection with incorrect entry of credit to Customer's account(s).*
- d. Cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin và giấy tờ cần thiết theo Quy định của BSP khi đăng ký mở và sử dụng Tài Khoản, sử dụng các Dịch Vụ của BSP và/hoặc yêu cầu liên quan khác; Kịp thời sửa đổi hoặc bổ sung thông tin và giấy tờ cần thiết cho BSP khi có sự thay đổi; Đảm bảo cập nhật thông tin đầy đủ và kịp thời ngay khi có sự thay đổi.  
*Sufficiently provide BSP with any necessary information and document in accordance with regulation set out by BSP for account opening, using services or other requirements; promptly update and supplement any information and documents to BSP upon any change; ensure information is sufficiently and accurately updated with any change.*
- e. Chịu trách nhiệm về những thiệt hại do sai sót hoặc bị lợi dụng, lừa đảo khi sử dụng Dịch Vụ qua Tài Khoản do lỗi của mình.  
*To be liable for any losses and damages caused by any errors, omissions, fraud or unauthorised activity in customer's account(s) when using services caused by Customer's fault.*
- f. Không được cho thuê, cho mượn, chuyển nhượng Tài Khoản của mình; không được cho thuê, cho mượn, chuyển nhượng, thế chấp, cầm cố, thu phí bất kỳ quyền, tư cách và/hoặc lợi ích gắn liền với Tài Khoản cho bên thứ ba nếu không được sự đồng ý trước bằng văn bản của BSP.  
*Not to be allowed to lend, lease or transfer any of Customer's account(s); not to be allowed to lend, lease or transfer, mortgage, pledge, collect fees any right, status and/or benefits connected with the Customer's account(s) to any third parties without agreement in written by BSP.*
- g. Không được sử dụng Tài Khoản để thực hiện cho các giao dịch nhằm mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, lừa đảo, gian lận hoặc các hành vi vi phạm pháp luật khác.  
*Not use the Customer's account(s) to carry out transaction(s) in connection with money laundering, terrorism financing, fraud, deception or other illegal activities.*

- h. Tự quản lý chữ ký và chịu trách nhiệm trong trường hợp chữ ký bị lạm dụng dẫn đến việc tiền trong Tài Khoản của mình bị tổn thất hoặc Tài Khoản của mình bị lợi dụng cho các giao dịch không hợp pháp hoặc có phát sinh tranh chấp với bên thứ ba.  
*To be liable for managing authorised signatures, company stamp and fully take responsibilities for losses and damages from unauthorised signatures and company stamp caused by any fraud or unauthorised activities, illegal transaction in customer's account(s) or any deposes with third parties.*
- i. Quản lý các chứng từ có giá trị giao dịch Tài Khoản (ủy nhiệm chi, giấy lĩnh tiền mặt...). Chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại và/hoặc tranh chấp (nếu có) phát sinh trong trường hợp chứng từ có giá trị giao dịch Tài Khoản do Khách Hàng quản lý bị lợi dụng do lỗi của Khách Hàng bao gồm nhưng không giới hạn các hành vi sau:
- (i) Khách Hàng làm mất các chứng từ đã được ký tên đầy đủ;
  - (ii) Khách Hàng ký chứng từ trước khi điền đầy đủ các nội dung của chứng từ;
  - (iii) Các trường hợp khác.
- To be liable for managing transaction documents of the account(s) (Payment Order, Withdrawal Slip, etc.), fully take responsibilities for losses, damages and/or deposes (if any) caused by unauthorised use of transaction documents as Customer's fault, including but not limited to:*
- (i) *loss of transaction documents which are sufficiently signed by authorised signatures enclosed with company stamp;*
  - (ii) *Customer signed the transaction documents before completing all required information of transaction document;*
  - (iii) *Other circumstances.*
- j. Tuân thủ các hướng dẫn của BSP về việc lập các lệnh thanh toán và sử dụng phương tiện thanh toán, thực hiện giao dịch thanh toán qua Tài Khoản; sử dụng, luân chuyển, lưu trữ chứng từ giao dịch; đảm bảo các biện pháp an toàn trong thanh toán theo Quy định của BSP.  
*In conformt with the instructions set out by BSP on completing payment instruction and using the payment instrument, perform payment through account; using, transferring and storage of transaction document; in compliance with security requirements on payment.*
- k. Không được thiết lập bất kỳ hình thức bảo mật nào trên Tài Khoản của mình nếu không được sự đồng ý trước bằng văn bản của BSP.  
*Not to set out any other security on the Customer's Account(s) without prior agreement in written by BSP.*
- l. Đối với tất cả các giao dịch của Khách Hàng tại BSP, Khách Hàng có trách nhiệm điền đầy đủ các thông tin theo yêu cầu/mẫu đơn của BSP và giữ nguyên vẹn bản gốc Đơn yêu cầu/Mẫu đơn tại mọi thời điểm. BSP không phải bồi thường đối với mọi tổn thất



phát sinh hoặc khiếu kiện xuất phát từ việc thiếu sót thông tin liên quan đến các giao dịch, thất lạc, gian lận hoặc sai sót của bất cứ yêu cầu/mẫu đơn nào như vậy.

*With all transactions conducted at BSP, customer shall be responsible to provide sufficiently all required information in a forms set out by BSP and retain the original document at any time. The Customer agrees that BSP will not have any responsibility to the Customer in respect of any loss, damage or dispute incurred or suffered directly and solely arising from any error or omission, missing or fraud of such relevant information in the transaction documents.*

- m. Trong trường hợp sử dụng Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử, Khách Hàng phải tuân thủ các nghĩa vụ sau đây:

*In connection with using electronic banking services, customer shall:*

- (i) Tuân thủ các quy định tại bản điều kiện, điều khoản của Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử trong quá trình sử dụng;  
*Be in compliance with the Terms and Condition, provision of using electronic banking services.*
- (ii) Tuân thủ các thủ tục đăng ký, trình tự giao dịch và hướng dẫn khác của BSP khi sử dụng Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử;  
*Be in confromt with procedure of registration, transaction process and other guidance set out by BSP when using electronic banking services provided by BSP.*
- (iii) Giữ bí mật thông tin đăng nhập, mật khẩu, thiết bị bảo mật và/hoặc chữ ký điện tử khi sử dụng các Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử của BSP.  
*Keep your Username, Password, Security Device and Security Code secret and secure at all times and exercise reasonable care and diligence to prevent unauthorised use.*
- (iv) Chịu trách nhiệm về tất cả các thông tin được hệ thống ghi nhận đối với việc truy cập, xử lý các giao dịch được thực hiện bởi tên truy cập, mật khẩu kết hợp với mã xác thực và/hoặc chữ ký điện tử của Khách Hàng.  
*To be liable for all information and transactions processed and recorded in the system under your Username, Password, Security Device and Security Code.*
- (v) Thông báo kịp thời cho BSP bằng các phương tiện thích hợp khi phát hiện mật khẩu, thiết bị bảo mật và/hoặc chữ ký điện tử bị sai sót, không đúng theo yêu cầu của mình.  
*Notify BSP immediately of any unauthorised access to the services or any unauthorised transaction or instruction that you know of or suspect or if you suspect someone else knows your Username, Password, Password Reset Questions, Security Code or has unauthorised possession, control or use of your Security Device.*

- n. Các nghĩa vụ khác theo Bản Điều khoản và Điều kiện này, theo quy định của pháp luật hoặc theo thỏa thuận bằng văn bản khác giữa Khách Hàng với BSP.

*Be in compliance with other responsibilities in accordance with the Terms and Conditions, applicable laws and regulations or any agreement signed between BSP and Customer.*

**20. TUÂN THỦ QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG CHỐNG RỬA TIỀN, NGĂN CHẶN TÀI TRỢ KHỦNG BỐ, CẤM VẬN**

***Compliance with the laws and regulation on anti-money laundering and counter-terrorism financing, embargo***

- 20.1. BSP có nghĩa vụ tuân thủ các quy định của luật, pháp luật và các yêu cầu của các cơ quan nhà nước tại nhiều quốc gia có liên quan đến việc phòng chống rửa tiền, ngăn chặn tài trợ cho khủng bố và cung cấp các dịch vụ tài chính, dịch vụ khác cho các cá nhân là đối tượng chịu sự điều chỉnh của các Đạo luật cấm vận. BSP có thể thực hiện bất kỳ hành động nào nhằm tuân thủ quy định của pháp luật, kể cả các hành động buộc Khách Hàng phải thực hiện nhằm tuân thủ các quy định này.

*BSP is required to act in accordance with the laws, regulations and requests of public and regulatory authorities operating in various jurisdictions which relate to, amongst other things, the prevention of money laundering, terrorist financing and the provision of financial and other services to any persons or entities which may be subject to sanctions. BSP may take any action as its sole and absolute discretion, considers appropriate to take in accordance with all such laws, regulations and requests.*

- 20.2. Các hành động quy định tại Điều 20.1 bao gồm nhưng không giới hạn: ngăn chặn và điều tra bất kỳ các yêu cầu thanh toán và các thông tin khác hoặc việc thay mặt Khách Hàng trao đổi thông tin được gửi đến hoặc gửi đi thông qua các hệ thống của BSP; đưa ra các yêu cầu về truy vấn thông tin đối với các cá nhân có thể bị nghi ngờ liên quan đến việc bị cấm vận; và đóng Tài Khoản theo quyết định của BSP.

*Such action set out in Clause 20.1 may include but is not limited to: the interception and investigation of any payment messages and other information or communications sent to or by the Customer's behalf via the systems of BSP and enquiries as to whether a name which might refer to a sanctioned person or entity actually refers to that person or entity; and close Account as BSP's sole discretion.*

- 20.3. BSP sẽ không chịu trách nhiệm về mọi thua lỗ (dù là trực tiếp hay gián tiếp bao gồm nhưng không giới hạn về thua lỗ lợi nhuận hay lợi ích) hoặc các thiệt hại phát sinh của Khách Hàng hoặc bất kỳ bên nào có liên quan do BSP chậm hoặc không thực hiện các lệnh thanh toán này hoặc nghĩa vụ nào khác liên quan đến mọi Tài Khoản hoặc cung cấp bất kỳ Dịch Vụ nào cho Khách Hàng do thực hiện hành động mà BSP xét thấy hợp lý nhằm tuân thủ quy định pháp luật về phòng chống rửa tiền, ngăn chặn tài trợ khủng bố, cấm vận.

*BSP will not be liable for loss (whether direct or consequential and including, without limitation, loss of profit or interest) or damage suffered by any party arising out of any delay or failure by BSP in processing any such payment messages or other obligations relating to all*

*Accounts, or in performing any of its duties or other obligations in connections with any accounts or the provision of any services to the Customer, caused in whole or in part by any steps which BSP, as its sole and absolute discretion, considers appropriate to take in accordance with all such laws, regulations and request.*

## **21. TUÂN THỦ ĐẠO LUẬT TUÂN THỦ THUẾ ĐỐI VỚI CHỦ TÀI KHOẢN NƯỚC NGOÀI (FATCA)**

### ***COMPLIANCE WITH FOREIGN ACCOUNT TAX COMPLIANCE ACT (FATCA)***

#### **21.1. Giải thích từ ngữ:**

##### *FATCA definition*

- a. FATCA (Foreign Account Tax Compliance Act) là đạo luật tuân thủ thuế đối với chủ Tài Khoản nước ngoài được Chính phủ Hoa Kỳ ban hành nhằm mục đích ngăn chặn tình trạng trốn thuế của các đối tượng nộp thuế tại Hoa Kỳ thông qua Tài Khoản chính mở tại các tổ chức tài chính ở ngoài Hoa Kỳ. FATCA được thông qua năm 2010 và chính thức có hiệu lực từ ngày 01/07/2014.

*FATCA (Foreign Account Tax Compliance Act) is the law that improves tax compliance involving foreign account holders was issued by US Government to combat tax evasion by the taxpayers in the United States through major accounts at financial institutions outside the United States. FATCA was enacted in 2010, which became effective in July 01, 2014.*

- b. FATCA yêu cầu tất cả các tổ chức tài chính ngoài Hoa Kỳ tuân thủ FATCA phải xác định và định kỳ báo cáo cho cơ quan thuế vụ Hoa Kỳ (Internal Revenue Service-IRS) các thông tin liên quan về Tài Khoản của đối tượng Hoa Kỳ tại tổ chức mình. Tổ chức tài chính không tuân thủ FATCA và chủ Tài Khoản chống đối (chủ Tài Khoản từ chối cung cấp thông tin theo yêu cầu FATCA) sẽ bị khấu trừ 30% đối với các khoản thanh toán thuộc diện bị khấu trừ thuế có nguồn gốc Hoa Kỳ.

*FATCA requires all financial institutions outside the United States to comply with FATCA to identify and periodic reports to the US tax authorities (Internal Revenue Service-IRS) related information on account opening at those financial institutions. Financial institutions do not comply with FATCA and non-compliant account holders (the account holder refuses to provide information on FATCA request) will be subject to 30% withholding on U.S source incomes.*

- 21.2. BSP là tổ chức tài chính tuân thủ FATCA. Theo đó, BSP có nghĩa vụ yêu cầu Khách Hàng cung cấp một số thông tin và/hoặc tài liệu hỗ trợ cho mục đích xác định trạng thái FATCA. Các thông tin BSP thu thập sẽ được sử dụng duy nhất cho mục đích đáp ứng các yêu cầu tuân thủ FATCA và sẽ không được sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.

*BSP is a financial institution to comply with FATCA. Accordingly, BSP is obliged to require the Customer to provide some information and / or supporting documentation for the purpose of determining the FATCA status. The information that BSP has collected will be used only for*

*the purpose of meeting the FATCA compliance requirements and will not be used for any other purpose.*

21.3. Với mục đích tuân thủ FATCA, Khách Hàng có trách nhiệm:

*For purposes of compliance with FATCA, the Customers are responsible for:*

- a. Cung cấp cho BSP các thông tin và/hoặc tài liệu hỗ trợ cho mục đích xác định trạng thái FATCA (nếu được yêu cầu). Khách Hàng chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin cung cấp cho BSP.

*Providing information and /or supporting documentation to BSP for the purpose of determining FATCA status (if required). The Customer is responsible for the accuracy of the information provided to BSP.*

- b. Thông báo cho BSP ngay khi phát sinh bất kỳ thông tin nào liên quan đến các thông tin đã được kê khai trên Mẫu đăng ký mở Tài Khoản cũng như cung cấp các tài liệu hỗ trợ liên quan đến việc thay đổi thông tin (nếu được yêu cầu).

*Notify BSP immediately upon arising any information relating to the information that has been declared on the application form to open an account and provide the supporting documents relating to the information changes (if required).*

21.4. Trường hợp được xác định là đối tượng phải báo cáo hoặc khấu trừ theo yêu cầu tuân thủ FATCA, Khách Hàng đồng ý:

*The case is determined to be subject to reporting or withholding under FATCA compliance requirements, the Customers agree:*

- a. Cho phép BSP báo cáo thông tin về các Tài Khoản mở tại BSP cho IRS theo dõi theo yêu cầu của IRS hoặc cơ quan có thẩm quyền theo thỏa thuận giữa IRS và chính phủ Việt Nam.

*Waive the right to information security for your account, which allows banks to report information on accounts opened at BSP to the IRS as required by the IRS or the competent authority agreement between the IRS and the government of Vietnam.*

- b. Không khiếu nại, khiếu kiện BSP trong trường hợp BSP thực hiện các nghĩa vụ tuân thủ FATCA, bao gồm, nhưng không hạn chế trường hợp phải khấu trừ thuế 30%.

*Waive the right to appeal, claim in case BSP has the obligation to comply with FATCA, including, but not limited to the case of the 30% withholding.*

- c. BSP có thể thu hồi hoặc khấu trừ từ bất kỳ khoản thanh toán nào cho Khách Hàng hoặc chuyển khoản cho Khách Hàng từ Tài Khoản nếu khoản thu đó được yêu cầu thu hồi hoặc khấu trừ theo Luật hoặc quy định pháp luật, đặc biệt là quy định về FATCA. Khoản thu sẽ được trả trực tiếp cho cơ quan có thẩm quyền có liên quan hoặc gián tiếp đến BSP phù hợp với yêu cầu có liên quan và trong phạm vi pháp luật Việt Nam cho phép.

*BSP may revoke or deduct from any payment to the Customers or bank transfer from the account to the client if it is required revenues withdrawn or withheld according to*

*law or regulations, particularly the provisions of FATCA. Revenues will be paid directly to the competent authorities concerned or indirectly to BSP in line with the relevant requirements of Vietnam laws and regulations.*

- 21.5. BSP có thể xem xét đóng Tài Khoản trong trường hợp Khách Hàng không hợp tác và không cung cấp thông tin theo yêu cầu của BSP trong thời hạn do BSP quy định.

*BSP reserves the right to close the Customer's account in case that the Customer do not cooperate to provide or do not provide FATCA relevant information as requested by BSP.*

## **22. CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

### **MISCELLANEOUS**

- 22.1. Tất cả các giao dịch liên quan đến Tài Khoản hoặc giao dịch với BSP (bất kể có thuộc phạm vi điều chỉnh của bản Điều khoản và Điều kiện này hay không) sẽ được thực hiện bằng hình thức giao dịch phù hợp do BSP quy định đối với giao dịch đó hoặc theo hình thức khác mà BSP xét thấy hợp lý. Bằng việc chấp thuận Bản Điều khoản và Điều kiện này, Khách Hàng đồng ý chịu sự ràng buộc bởi các điều khoản và điều kiện mà BSP áp dụng đối với giao dịch đó, bất kể nội dung này có được thể hiện trên các mẫu biểu có liên quan hay không và các mẫu biểu hoặc văn bản khác mà BSP yêu cầu có đầy đủ và/hoặc có chữ ký của Khách Hàng hay không.

*All transactions in relation to Accounts or otherwise with BSP (whether or not also governed by these Terms and Condition) shall be effected by means of the applicable transaction forms provided by BSP for such purpose or in such other manner as BSP may reasonably require. The Customer shall be deemed to be bound by terms and conditions imposed by BSP in respect of such transactions whether appearing on relevant forms or not and whether or not the relevant forms or other document required by BSP are complete and/or signed by the Customer.*

- 22.2. Việc không thực hiện hoặc chậm thực hiện bất kỳ quyền hạn nào của BSP sẽ không được xem là BSP từ bỏ đối với quyền hạn đó. Việc thực hiện đơn lẻ hoặc từng phần bất kỳ quyền hạn nào của BSP sẽ không loại trừ việc tiếp tục thực hiện quyền hạn đó hoặc việc thực hiện quyền hạn khác. Các quyền và quyền yêu cầu của BSP theo Bản Điều khoản và Điều kiện này không loại trừ các quyền và quyền yêu cầu theo quy định pháp luật.

*Any forbearance or delay by BSP in exercising any right or remedy shall not be deemed to be a waiver of such right or remedy, and any single or partial exercise of any right or remedy shall not preclude further exercise thereof. No course of dealing between the Customer and BSP nor any waiver in anyone or more instance shall be deemed a waiver in any other instance. BSP's right and remedies shall continue in full force and effect until they are specifically amended or waived in writing by BSP.*

- 22.3. Việc xác định BSP (i) không thực hiện được kỹ năng hợp lý, thận trọng; hoặc (ii) hành động có ý vi phạm, giả mạo, gian lận hoặc sự khinh suất nghiêm trọng của các nhân viên, đại lý hoặc bất kỳ đơn vị/cá nhân nào thuộc BSP đối với toàn bộ các giao dịch được quy định tại Bản Điều

kiện và Điều khoản này phải do cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại Việt Nam điều tra và kết luận.

*The process of drawing conclusions that BSP is (i) in the absence of manifest error or (ii) fraudulent or negligent conduct by our employees or agents, or parties involved in the whole provision of the services in accordance with these Terms and Conditions shall be investigated and decided by competent authorities in Vietnam.*

#### 22.4. Chuyển nhượng:

- a. Trong trường hợp BSP, những Người Kế Thừa của BSP có bất kỳ thay đổi nào trong cơ cấu tổ chức bằng hình thức sáp nhập, hợp nhất, chia tách hoặc các hình thức khác thì quyền và nghĩa vụ của BSP, Những Người Kế Thừa của BSP theo bản Điều khoản và Điều kiện này vẫn được giữ nguyên. Khách Hàng xác nhận và đồng ý rằng BSP có thể chuyển nhượng hoặc chuyển giao bất kỳ (i) quyền và/hoặc (ii) nghĩa vụ nào của BSP theo bản Điều khoản và Điều kiện này và bất kỳ giao dịch nào có liên quan và/hoặc bất kỳ chứng khoán, chứng thư, văn bản và tài sản nào mà BSP có quyền lợi bảo đảm và có thể giao lại những tài sản đó, cho Người Kế Thừa của BSP và những người này sẽ có toàn bộ quyền và/hoặc nghĩa vụ mà trước đó BSP có được. BSP được miễn trừ khỏi bất kỳ trách nhiệm nào liên quan đến những quyền và/hoặc nghĩa vụ đó sau khi đã hoàn thành việc chuyển nhượng/chuyển giao.

*These Terms and Conditions are the benefit of BSP and its successors and assignees, notwithstanding any change by way of merger, amalgamation, consolidation or other in the constitution of BSP or any such successors or assignees. The Customer confirms and agrees, in advance, that BSP may assign or otherwise transfer any of its (i) rights and/or (ii) obligations under these Terms and Conditions and any related transactions and/or in under any securities, deeds, documents and properties over which it has a security interest any may deliver the same to the successor(s), assignee(s) or transferee(s), who shall become vested with all the right and/or obligation formerly vested in BSP. BSP shall be released from any liability in respect of those rights and/or obligations.*

- b. Khách Hàng không được chuyển nhượng hoặc chuyển giao bất kỳ quyền và/hoặc nghĩa vụ của mình theo Bản Điều khoản và Điều kiện này hoặc bất kỳ hợp đồng hay giao dịch nào được thực hiện theo Bản Điều khoản và Điều kiện này cho người khác trừ trường hợp có sự đồng ý trước bằng văn bản của BSP. Bản Điều khoản và Điều kiện này có giá trị ràng buộc đối với Khách Hàng và những Người Kế Thừa của Khách Hàng.

*The Customer shall not assign or transfer any of its rights under these Terms and Conditions or any contracts or transactions effected under them unless upon prior written agreement of BSP. These Terms and Conditions is binding upon the Customer and its successors.*

#### 22.5. Mâu thuẫn – Vô hiệu từng phần:

##### *Conflict – Illegality*

- a. Trong trường hợp có bất kỳ mâu thuẫn nào giữa bản Điều khoản và Điều kiện này và bất kỳ quy định nào của pháp luật Việt Nam liên quan đến Dịch Vụ, các tiện ích tín dụng và

sản phẩm của BSP và những thông tin mô tả chung về Dịch Vụ của BSP, thì quy định có liên quan đó của pháp luật Việt Nam sẽ được ưu tiên áp dụng.

*If there shall be any conflict between these Terms and Conditions and any provisions of the laws of Vietnam in respect of services, facilities, and products of BSP and general descriptive information about BSP's services, the specific provisions of Vietnamese laws shall prevail.*

- b. Bản Điều khoản và Điều kiện này được lập được lập bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Trong trường hợp có bất kỳ khác biệt nào giữa bản tiếng Anh và tiếng Việt của bản Điều khoản và Điều kiện này, bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng trong phạm vi của sự mâu thuẫn đó.

*This Agreement is made into Vietnamese and English. In case of any discrepancies between the English and Vietnamese versions of these Terms and Conditions, the Vietnamese version shall prevail for all purposes.*

- c. Bất kỳ điều khoản nào trong bản Điều khoản và Điều kiện này bị vô hiệu thì điều khoản đó sẽ không có hiệu lực và không ảnh hưởng đến hiệu lực của các điều khoản còn lại của bản Điều khoản và Điều kiện này.

*If all or any part of the provisions of these Terms become illegal, invalid or unenforceable in any respect under the law of any jurisdiction, that shall not affect or impair the legality, validity or enforceability of such provision in any other jurisdictions or the remainder of these Terms in that jurisdiction.*

- 22.6. Sửa đổi: BSP có thể thay thế/sửa đổi/bổ sung Bản Điều khoản và Điều kiện này trong từng thời kỳ. Việc thay thế/sửa đổi/bổ sung này có hiệu lực và giá trị ràng buộc đối với Khách Hàng vào ngày được thông báo hợp lệ cho Khách Hàng.

Nếu BSP, theo quan điểm hợp lý của mình, xét thấy không thể thông báo cho Khách Hàng bằng văn bản, thì thông báo theo quy định tại Điều này sẽ được xem là đã được gửi hợp lệ cho Khách Hàng nếu được niêm yết công khai tại điểm giao dịch của BSP trong vòng 30 ngày liên tiếp hoặc thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên website của BSP [www.sinopac.com](http://www.sinopac.com). Khách Hàng được xem là chấp thuận toàn bộ những nội dung sửa đổi của BSP nếu Khách Hàng tiếp tục sử dụng Tài Khoản sau thời điểm có hiệu lực của việc sửa đổi.

#### *Amendment*

*These Terms and Conditions may be amended by BSP from time to time and will be valid and binding on the Customer on the date it is notified to the Customer.*

*If BSP in its reasonable opinion, considers that it is not practicable to notify the Customer by written notice, notice under this Clause shall be deemed to be duly given to the Customer by displaying such notice at its branch offices, announcing in the mass media communication or publicizing on the BSP's official website at [www.sinopac.com](http://www.sinopac.com) for 30 consecutive days. Such amendment will be binding on the Customer.*

- 22.7. Luật áp dụng và giải quyết tranh chấp:

Bản Điều khoản và Điều kiện này được điều chỉnh và hiểu theo pháp luật Việt Nam. Trong trường hợp phát sinh tranh chấp, BSP và Khách Hàng đồng ý rằng tranh chấp sẽ được đưa ra giải quyết tại tòa án nhân dân có thẩm quyền tại Việt Nam.

*Governing law and dispute resolution*

*These Terms and Conditions shall be governed by and construed in accordance with the laws of Vietnam. The parties agree to submit to the non-exclusive jurisdiction of the courts of Vietnam in connection with any suit, action or proceeding arising out of or in connection with these Terms and Conditions.*

- 22.8. Bản Điều khoản và Điều kiện mở và sử dụng Tài khoản và Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản tiền gửi do Khách Hàng ký kết tạo thành hợp đồng mở và sử dụng Tài Khoản có giá trị ràng buộc Khách hàng và BSP.

*These Terms and Condition for opening and using the Account and Form cum Contract of opening and using the account signed by the Customer constitute the contract of opening and using the Account which is binding on the Customer and BSP.*

- 22.9. Bằng văn bản này, Khách Hàng đồng ý rằng Khách Hàng đã đọc, hiểu rõ và cam kết tuân thủ theo các quy định của bản Điều khoản và Điều kiện này, kể cả trong trường hợp Bản Điều kiện và Điều khoản này được thay thế, sửa đổi, bổ sung bởi BSP và đã thông báo đến Khách Hàng một cách hợp lệ.

*By this document, Customer agrees that Customer has read, understood and is committed to comply with the Terms and Conditions, even if the Terms and Conditions is replaced, amended and supplemented by the BSP and properly notified to Customer.*

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**NGÂN HÀNG SINOPAC-CHI NHÁNH TP.HỒ CHÍ MINH**

*(đã ký)*

**GENERAL DIRECTOR**

**BANK SINOPAC – HO CHI MINH CITY BRANCH**

*(signatures)*

---

**XÁC NHẬN CỦA KHÁCH HÀNG/ CUSTOMER CONFIRMATION**

Ngày/Date: \_\_\_\_\_/\_\_\_\_\_/\_\_\_\_\_

Tôi đã đọc, hiểu rõ và đồng ý toàn bộ nội dung của Bản Điều khoản và Điều kiện kèm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản tiền gửi của khách hàng là cá nhân tại Ngân hàng SinoPac – Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh/ *We has read, understood and agreed the provisions of The General Terms and Conditions Cum Agreement of Opening and Using Accounts opened at Bank SinoPac – Ho Chi Minh City Branch, applied for individual Account Holder.*

[chữ ký]/ *[Signatures]*

[Ghi rõ họ tên]/ *[Authorised person]*